Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — Số 744 — NGÀY THỨ BẢY 10 JUILLET 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Hanoi et les localités où il y a un bureau de poste	Province (sauf les localités ci-dessus)	Cochinchine, Cambodge, Laos	Etranger (Chine, Siam, Indes, Japon)	Etranger (autres pays)	Hanoi et localités ci-dessus	Province et autres localités
Một năm	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 50	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00	
Các làng và	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00	
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOÃN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

1re page — Une seule insertion. . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Một tấm gương tẩy liếp cho những người làm giàu ở chốn thôn-quê

Một bác giàu thủ quê ở một tỉnh kia, thình-lình có việc đến quan, mà phải tổng giam trong ngục, hết thảy mọi người ở trong làng xóm, thấy việc ấy, không những là không thương xót ấy này, mà lại lấy làm mát ruột hả lòng. Hỏi ra mới biết rằng vì bác ta có cầm ruộng của một người dân nghèo, đã bắt làm một bức văn-tự tạm, viết vào giấy thường, sau lại bắt mua giấy tín chỉ, viết một bức văn-tự nữa. Khi người chủ ruộng viết xong bức văn-tự bằng tín chỉ rồi, thì bác ta nói quanh không chịu giả bức văn-tự kia, người chủ ruộng tính thật thà và lại có ý nể và tin bác nhà giàu kia, rồi cũng thôi không đòi lại bức văn-tự viết vào giấy thường kia nữa. Sau người chủ ruộng đem tiền đến chuộc, lấy bức văn-tự viết bằng tín-chỉ về. Bác nhà giàu vẫn giữ bức văn-tự viết bằng giấy thường, rồi lại chiếu bức văn-tự ấy, cho là quá kỳ không chuộc, đòi cầm lấy ruộng. Việc ấy đến của công xét hỏi, phân minh khúc trực, bác nhà giàu kia phải xỏ chân vào cùm. Đó là một câu chuyện mà ký-giả mới được nghe đây, xin thuật qua ra đó, để làm tang chứng về cái bi-trạng làm giàu của các nhà phú-hộ.

Ấy cái cách làm giàu của người mình, phần nhiều chỉ là lừa đối lẫn nhau, bóc lột lẫn nhau, kẻ cái phương-pháp thì còn nhiều, mà đại-khái na-ná như thế cả, các nhà hào-phú ở châu Mỹ châu Âu, tuy tuiên-tư vạn tưởng cũng không sao nghĩ ra được cái trí phú cầm-nang kỳ quặc oái oăm đến như thế.

Người xưa có câu: « Người làm giàu thường hay làm điều bạc ác », lời nói ấy đối với những người làm giàu của mình thật là đúng. Họ nhờ có một ít tư-bản để cầm ruộng cầm nhà, cho vay cho mượn, hoặc bỏ vốn cho người khác buôn, rồi thu lãi hàng ngày, hoặc cho người vay tiền để chi dụng trong khi cày cấy, đến khi gặt hái thì lấy thóc; một vốn bốn lời, gia công bóp nặn; đến kỳ hạn mà chậm giả, thì ra uy dọa nạt, làm rất tàn khốc, rồi thì hoặc là cầm ruộng cầm nhà, hoặc là đem lãi làm gốc, đến nỗi nợ chồng nợ chất, người mắc phải loanh quanh cả đời gỡ không ra.

Lại không những thế, gặp khi kỳ lạp ma chay, nào là của biếu đỡ đần, phục-dịch công việc, tốn kém phiền phí cũng rất là nhiều. Những việc ấy đã hẳn thành ra thể lệ, là cái quyền lợi của người cho vay, là cái bổn phận của người mắc nợ. Những người đi vay mượn cầm cố, há lại chẳng biết cái phiền lụy ấy về sau đâu, nhưng khốn vì khi đến khi bại lộ, mà đến khi bại lộ, thì phép nước tất là không dung, không những là mắc vòng tội tù, mất cả danh giá, mà cái của bất nghĩa đã dùng kế độc mưu sâu á vơ vét được, chắc cũng tan đi như đám mây nổi, mà không còn giữ lại được chút nào. Việc gian mưu bại lộ của người nhà giàu đã kể ở trên kia, chính là một tấm gương phản-chiếu cho các người phú-hộ ở chốn thôn quê ta đó, những người có tật thì phải giật mình.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 7 Juillet 1926

Việc nước Pháp

Tòa nội-các tại thứ dân nghị-viện

Đến sau nghị-viện lại họp thì ông Caillaux lại trần thuyết mọi lẽ. Ông nói cái giá tiền franc có thể hồi-phục được, song quốc-dân và chính-phủ phải kết sức kiệm-ước. Chính-phủ hiệp hội những công sở và tư-sản; về việc ấy chính phủ sẽ đệ trình một bản luật, xin nghị-viện ấy-quyền cho. Ông Caillaux có nói nay phải dùng đến các phương sách cứu quốc mới được. Ông nói cả thế-giới, cả Âu-châu có lợi hại quan thiết về việc hồi phục giá tiền franc của ta. Sau cùng ông xin nghị-viện quyết chí cho nên việc. Nếu nghị-viện tin cậy chính-phủ, thì chính-phủ sẽ quyết chí mà liệu nên việc.

Ở tả-dực, và ở trung-ương, nhiệt-thành biểu đồng tình với ông Caillaux.

Các báo đều khen ông Caillaux đã can-đảm mà trình bày rõ ràng mọi việc và cái tình thế tài-chánh; và lại có nói khi ông Caillaux xin nghị-viện ấy quyền chu, nghị-viện không có phản kháng kịch-liệt lắm.

Tại thượng hội-đồng thuộc-địa

Quan tổng-trưởng thuộc-địa thì-tọa kỳ hội-đồng tối nhất ban thường trực của thượng hội-đồng thuộc-địa. Chánh-ban là ông Lucien Hubert, nguyên-lão nghị-viện ở quận Ardennes. Quan tổng-trưởng bộ thuộc-địa có nói các thuộc-địa phải hợp lực với mẫu-quốc để hỗ-phụ lại cái tình-thế của thuộc-địa. Thuộc địa có thể giúp mẫu quốc về việc cung cấp vật-liệu.

Nghị định hạ lệnh soạn ngay biểu đồng kê các sản vật của thuộc địa có thể cung cấp ngay được, và mở-mang cho việc sinh-thực được phát-đạt hơn.

Việc nước Anh

Tại hạ-nghị-viện, M. Baldwin đáp lại một câu hỏi của nghị-viện, có nói tin đồn rằng vì việc lập giao ước Locarno, mà nước Anh đã hứa sẽ ưng cho nước Đức được ấy-quyền quản-trị thuộc-địa, là một tin đồn sai không đúng.

Việc điều-đình về trái-khoản nước Pháp nợ nước Anh đã tiến-bộ.

Việc nước Ý

Có tin rằng trong năm tháng mới rồi, số xuất-cảng thặng hơn số nhập-cảng 6 nghìn triệu nước lires 55 nhập cảng cộng được 12 nghìn triệu.

Việc nước Mỹ-kỳ

Ông nguyên-lão nghị-viện Borah sắp đi diễn thuyết sẽ nơi phản-kháng việc Mỹ-kỳ dự vào tòa thẩm-phán quốc-tế.

Việc nước Nhật-bản

Bộ chiến-tranh định tăng số tàu bay. Hiện nay có 6 liên đội, 16 tiểu đội, sẽ tăng lên làm 8 liên đội, 26 tiểu đội. Lại sẽ đặt 4 tiểu đội phòng pháo phi-cơ nữa.

Đảng Kenseikai, là đảng thứ hai ở nguyên-lão nghị-viện, xin chính-phủ kỳ sau một cái chương-trình về việc chế điện-khí để chế được nhiều điện hơn, và để ấn-định cái giá điện-khí cho nhất luật.

(Indopacifi)

MỘT CÁCH TRỪ MUỖI

Trong tập kỷ-yếu của hội *Société de Pathologie exotique* ngày 9 décembre 1925, có đăng một bài của ông E. Borel tại viện Pasteur ở Saigon nói về một cách trừ muỗi.

Ông nói ông có nhận thấy ở sân viện Pasteur có một cái thùng rượu cũ, ở trong có một lần vôi, (ý hẳn là một thùng trước đựng vôi), đầy những nước mưa mà không có một con bọ gậy nào. Ở gần đấy lại có một cái hộp sắt cũ có đất, là thôi, và nước mưa, và một cái thùng rượu cũ ở trong không có vôi, thì nước chứa ở đấy đầy những bọ gậy. Ông thấy thế bèn khảo sát xem tại làm sao trong thùng thứ nhất không có bọ gậy, thì ra thấy cái sẻ với ở thùng có vôi đã có thời cho nước, cũng không đủ sức làm cho trứng muỗi không nở, hay bọ gậy không sống được; cái duyên do sau xét ra là chỉ vì ở thành thùng có mặt trắng cho nên muỗi không đến đẻ mà đẻ. Ông lại nghiệm ra được ít lâu, rêu mọc kín lần vôi trong cái thùng thứ nhất, thì nước cũng nhiều bọ gậy như nước ở hai chỗ kia, vậy ông khuyên những nhà có bể, có vại chứa nước muốn giữ cho muỗi không đẻ vào đấy chỉ có một cách là quét một lần vôi ở trong thì muỗi không đến đẻ mà đẻ nữa, quét vôi như thế cũng không hại gì, mà nhiều nơi nước thiếu chất vôi, vôi ấy có thời vào nữa, nước ăn uống lại càng tốt.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ quí-báo chỉ giáo cho tôi việc sau này:

Cha mẹ tôi khi mất không có làm chúc thư gì cả, vì chỉ có một con gái là tôi mà thôi. Sau khi cha tôi mất thì mẹ tôi có tạo riêng được mấy mẫu ruộng. Nhưng vì tôi là con gái không lo việc thờ tự được, thì trong bọ có đặt một người chắn làm thừa tự cho cha mẹ tôi.

Như vậy tôi có được hưởng những ruộng ấy một mình không hay là phải chia cho người thừa-tự, mà chia thì chia ra thế nào?

LỜI ĐÁP. — Phải phân-biệt hai trường-hợp sau này là thân-mẫu có là vợ cả hay vợ lẽ.

Nếu là vợ cả, thì bao nhiêu tài-sản để tạo được, dù sau khi chồng chết cũng vậy, phải chia cho những người thừa kế cả, vì vợ cả không được có tài-sản riêng. Xưa nay các ấn-văn của tòa Thượng-thẩm thường xử như thế cả.

Vậy thì những ruộng mà thân-mẫu có để tạo đó phải chia làm hai phần bằng nhau, một phần cho cô và một phần để làm hương-hỏa mà người chắn thừa là anh con họ có được hưởng.

Nếu thân-mẫu có là vợ lẽ — vì vợ lẽ được phép có tài sản riêng — thì những ruộng để tạo riêng ấy là của riêng của thân-mẫu có, vậy cô là người thân-kế thì cô được hưởng một mình.

Ph. L-L.

Việc Trung-hoa

Ngày 3 Juillet

Ngô-bội-Phu với nhà Hán khẩu

Hiện Ngô-bội-Phu lên Nam-khẩu để đốc chiến, nhưng vì có tin quân Bảo phọt Quảng-đông đã gần đến Hồ-nam, sợ ngày sau Hồ-bắc, nên nghe dân Ngô đã phải với về Hán-khẩu để phòng bị quân Quảng-đông.

Việc người giáo-sĩ bị giết ở Tứ-xuyên

Số trước có đăng tin một người nữ giáo sĩ Gia-nã-đại trong khi đi chơi ở đường tại thành phố Thành-đô (tỉnh lỵ Tứ xuyên) bỗng đâu bị một người Trung-hoa cầm dao đâm chết, rồi cắt đầu ném bỏ. Sau linh tuần cảnh đuổi bắt thì nó lẫn mất hộ người điên. Phải bắn chết mới bắt được.

Hiện ngoại giao đoàn đứng ra can thiệp vào việc ấy có tuyên ngôn rằng: từ rày người ngoại quốc đi trong nội địa Trung-hoa phải đeo bình khí để tự giữ mình, và yêu cầu chính-phủ Trung-hoa phải cam quyết có bảo hộ sinh mệnh được cho người ngoại quốc hay không, và phải để y-sinh ngoại quốc khám nghiệm xem tên hung thủ có phải là điên thực không.

Người Trung-hoa bị hạn chế vào Phi-luật-tân

Mới rồi chính phủ Phi-luật-Tân có tuyên bố đạo luật rằng phàm các kiều dân ngoại quốc nhất là kiều dân Trung-hoa trước khi nhập cảng sở quan thuế phải khám xem có được cái tư bản ít ra là 100 đồng mới được vào.

(Dịch báo Tân)

Ngày 7 Juillet 1926

Việc ở Quảng-châu

Tuy rằng các báo ở Quảng-châu bị kiểm-duyệt, song ở ngoài người ta cũng nghe thấy tin tức. Tưởng Thừa-giới-Thạch thống đốc các đạo binh của đảng quốc dân ở Hồ-nam, có nói nếu viện binh ở Quảng-đông không kịp đem đến, thì tướng ấy sẽ từ chức. Ấy thế mà chánh-phủ Quảng-châu thì tuyên bố rằng, đã sắp tuần lễ nay quân linh và đạn dược đem đi Hồ-nam thực nhiều.

(Indopacifi).

VIỆC HANOI

Báo tăng giá

Kể từ ngày 1er août 1926, giá bán lẻ tăng lên mỗi số . 0$04
giá bán cả năm . . . 8,00

Gửi ra ngoài cõi Bắc-kỳ, Trung kỳ và Ai-lao phải tính thêm tiền cước.

Báo sẽ in ra mỗi ngày 6 trang là ít. Kể từ ngày 15 juin trở đi, ai muốn mua báo theo giá cũ đều phải trả tiền trước cả. Còn các giấy gửi mua chịu thì bản quán không bán.

Khởi-sự:

7 giờ 29 độ
15 giờ 31 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		10 $ 25
nhì,	—	9 85
— ba,	—	9 15
Thóc hạng nhất,		5 55
Ấp nếp		4 60

Giá hạn. — Kể từ ngày 9 Juillet 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 21 f. 25.

Thị giá quốc trái:

Ngày 6 Juillet 1926

3 %, hoàn đổi		594.75
3 1/2 %, hoàn đổi		»
4 %, Tỉnh tiền 1917		414.70
4 %,	1918	414.00
6 %,	1920	584.00
5 %, hoàn đổi	1920	564.50
4 %,	1925	954.05

Ngày 8 Juillet 1926

3 %, vĩnh viễn		46 f. 20
5 %,	1915-1916	49 f. 10

Tin tắn. — Tân Commissaire Pierre Coq mang thư từ sang Pháp (đường Anh) trở các thứ có khai giá không kể, đến ngày 11 juillet hồi 12 giờ ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 6 giờ 20 sáng 11 juillet 1926.

Ngày 10 juillet tại sở Bưu điện chánh Hanoi sẽ mở một guichet phụ từ 20 đến 21 giờ.

Việc hàn sử hội-viện tại phòng canh-nông Bắc-kỳ. — Nay đặt ra một hội-đồng họp tại phòng Hội-đồng phủ Thống-sứ ngày 4 août 1926 để khảo điểm và soát lại các phiếu bầu và tuyên-bố việc hết hiệu nghẹn bầu-cử hội viên canh-nông Annam từ ngày 1er đến 20 juillet ở các tỉnh-lỵ thuộc về các khu bầu số 2 và số 4 ở Bắc-kỳ. Hội-đồng ấy có M. Grosfi-uil quan cai-trị hạng nhất làm chủ tọa, MM. Verneuil là nhà dự-bảo Pháp, Vũ-minh Châu là nhà dự bảo Nam tại phòng canh-nông, làm hội-viên, Mongaillon biên-tập viên hạng nhất ngạch cai-trị làm tiêu-thầm ủy-viên.

Tòa Thượng-thẩm. — Hôm qua tòa thượng thẩm có những việc sau này:

Lại việc vàng giả nữa. — Mme Phúc-toái ở Thái bình có với chân ngoại là Pham-đình-Thiện đồng đảng với bọn để lừa, nên mua phải một con sóc và một thoi vàng giả giá là 415 đồng của tên Lê-khắc-Minh với một mụ dân bà người ở Cẩm-giàng (Hải-dương) đem bán. Lúc đem đến bán chúng cũng nói rằng là của bảo được và chúng cam cái đuôi con sóc là chỗ vàng thật cho xem, nên người mua mới bị mắc lừa. Nhưng khi chúng lấy tiền đi rồi, Mme Phúc-thái thử lại thì là sóc và thoi vàng giả, toàn thị bằng đồng, chỉ có cái đuôi con sóc vàng đi thử là thật mà thôi. Chúng làm rất khéo trông như là của chôn dưới đất đã lâu ngày, nên có người sinh nghi mắc. Khi Mme Phúc-Thái bắt là bị lừa mới có gọi đến chúng đến nói dối rằng muốn mua nữa. Chúng trông thật mới đi tìm bạn đi lừa đem những sóc vàng, ngà vàng, cau vàng, tê trâu vàng, lợ vàng, vân vân đem đến bán không ngờ Mme Phúc-thái đã trình sở cảm rồi, lúc thấy chúng đưa đồ vàng giả đến bán thì mấy người đón sở cảm đón bắt được quả tang. Tòa xem ra tình Thái-bình phạt tên Lê-khắc-Minh và mụ dân bà đồng phạm mỗi tên 1 năm tù và Phạm-đình-Thiện 3 tháng tù. Lê tên ấy chống án, nhưng tòa Thượng thẩm đã xét lại y án rồi. Hôm tòa Thượng-thẩm xử tên Lê-khắc-Minh không đến. Nay vì tên ấy kháng án nên tòa Thượng-thẩm lại phải xử lại, nhưng lại cũng y án phạt tên ấy 1 năm tù.

Nghe đâu ở Cẩm giàng vẫn có một bọn chuyên làm những đồ vàng giả mà làm đến cũng vậy, khéo lắm. Chúng thường đem những đồ vàng giả đi lừa các nơi. Hễ bọn chúng sẽ tên nào bị bắt thì bỏ tiền ra thuê luật-sư cãi cho, nếu không thì gỡ tội được thì chúng nuôi nhau cả con cái tên bị bắt nào đến khi được tha về. Vậy mà mấy tên nào đem những đồ ấy bán nên bảo nguy sẽ cầm bắt để tiệt bọn đi lừa đi.

Đánh lẫn nhau bị thương. — Vì chuyện k-ông bằng lòng nhau Lê-văn-Kiêng, là lính khố đỏ cựu công với Đinh-văn-Bách là thủ quỹ và Đinh-văn-Họ là chánh hương hội sinh sự đánh nhau hai bên đều bị thương. Tòa năm án tình bắt được g

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cứu BS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

phạt Lê-văn-Kiêng 1 tháng tù, Đinh-văn-Bành và Đinh-văn-Họ mỗi tên 10 đồng. Tòa Thượng-thẩm tha tội tù cho Lê-văn-Kiêng và chỉ phạt số 10 đồng thôi và y phạt bọc hai tên kia.

Hành hung. — Đặng-trung-Đông sau về việc đánh người bị thương phải tòa nàm án tỉnh Hà-nam phạt 5 đồng, được tòa Thượng-thẩm tha vì xét không đủ chứng cớ.

Cố ý đốt nhà người. — Vì chuyện thù hằn Nguyễn-gia-Mỹ lấy điêm đốt cái lều của một người làng tên là Phạm-văn-Lập cháy mất cả. Tòa nam án tỉnh Hà-nam phạt Nguyễn-gia-Mỹ 8 tháng tù và bắt phải bồi 15 đồng cho bên nguyên đơn. Nguyễn-gia-Mỹ chống án nhưng không đến tòa. Tòa Thượng-thẩm y án vắng mặt. Nay vì tên ấy kháng án, nên tòa Thượng-thẩm lại xét lại, nhưng lại y án.

Vượt ngục. — Nguyễn-đình-Roi phải phạt 18 tháng tù về tội ăn trộm. Sau nuân được làm vườn ở tòa sứ Thái-bình rồi trốn mất, tìm nơi mới bắt được. Tòa nam án tỉnh Thái-bình phạt Nguyễn-đình-Roi 1 năm tù mà không được hợp với án trước làm một. Tòa Thượng-thẩm y án.

Tiền phụ cấp cho vợ con các viên chức làm việc Nhà nước. — Ngày 6 juil et vừa rồi quan Thống-sứ đã ký nghị định cấp tiền phụ cấp cho vợ con những người làm việc với nhà nước tại hai thành-phố Hanoi và Haiphong. Những viên-chức thuộc về ngạch thượng-hạng và trung hạng như tham-tá thư-ký, văn văn thì vợ mỗi tháng được bốn đồng, con dưới 16 tuổi mỗi tháng 3 đồng, còn về ngạch dưới như tùy phái thì vợ con mỗi tháng đều được một đồng.

Khi nào nghị định ấy tuyên bố thi bản-báo sẽ dịch nguyên văn đăng báo.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI
5701

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé
86 nhà 5, phố Thợ-nhuộm, Giây nói 286
Kết-nghiệm mắn-mỏ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.
Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và bệ-dinh, ván ván.
Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.
Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 9 giờ đến 6 giờ 30 chiều.
Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

Thuyên chuyển trong ngạch coi trị — M. Chaponiart (Camille Fernand) quan coi trị hạng nhì, công sứ tỉnh Yên-báy nay đổi đi Thái-nguyên thay M. Mathieu.

M. Fleury (Henri Paul Marie Adolphe) quan coi trị hạng nhì, công sứ Hòa-bình nay đổi đi Yên-báy thay M. Chapoulart.

M. Eshinard (Marie Alfred Jean Baptiste) quan coi trị hạng ba tòng sự tại phủ Thống-sứ nay đổi đi công sứ Hòa-bình thay M. Fleury.

M. Niewenglowski phó coi trị hạng nhất tại Kiến-an nay đổi đi hạt quan binh thứ hai (Cao-bằng) thay M. Mencault phó coi trị hạng ba.

M. Moresse phó chủ sự hạng nhì tại Hưng-yên nay đổi đi Kiến-an thay M. Niewenglowski.

M. Lebel biên tập viên hạng nhất ngạch coi trị tại Bắc-kạn nay đổi đi Hòa-bình thay M. Portier.

M. Portier biên tập viên hạng nhất ngạch coi trị tại Phú-thọ nay đổi đi Bắc-kạn thay M. Lebel.

M. Portier phó chủ sự hạng nhất tại Hòa-bình nay đổi vào tòa nhì phủ Thống-sứ.

* *

Chỉ có 0$15 mà biết được 3 điều rất cần cho tất cả mọi người phải đóng thuế ở xứ Bắc-kỳ.

* *

Việc ông huyện Tam-nông là Trần-văn-Tôn tại tòa Thượng-thẩm. — Nay mai tòa Thượng-thẩm lại phải xét đến một ông huyện nữa là M. Trần-văn-Tôn nguyên tri-huyện Tam-nông (Phú-thọ) lm một việc ăn mạng ở trong hạt mình.

Học-sinh ta tại Pháp. — Báu quán vừa được tin đích xác rằng cậu Hoàng-ứng-Thanh là lệnh-lang quan Thiếu Hà-đông vừa mới thi đỗ phần thứ nhất bằng tú-tài tại Pháp. Cậu Thanh ở đây mới sang Pháp chưa được hai năm, mà nay đã thi đỗ thi thật là tấn-tới lắm.

Báu-quán có lời mừng quan Thiếu sang lệnh-lang.

CINÉMA TONKINOIS
13, Phố Hàng Quạt, Hanoi
PROGRAMME
Từ ngày thứ sáu mồng 2 đến mồng 4 Juillet 1926
MỘT BƯỚC SAI LẦM
Bình Trung quốc xem rất cảm-động (Hát một lần hết)
Giá tiền chỗ ngồi và giờ khai điển
Bóng hình Trung-quốc!
Loge 0$30 1e classe 0$60
2 classe 0,40 3e classe 0,20
Thứ năm và chủ-nhật khai-điển từ 2 giờ rưỡi tới 4 giờ rưỡi, còn thứ hai, ba, tư, sáu và thứ bảy thì khai-điển từ 6 giờ rưỡi đến 8 giờ rưỡi.
3009

Quan Đốc-tơ Bi-cô-man
Y-khoa tiến-sĩ
Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.
Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giò, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.
Quan Bốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 312

TRUNG-BẮC HỌC-HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lambiot) số 22. Máy nói số 150

Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Là trường Sơ-học kiêm-bị có đủ năm lớp như các trường Pháp-Việt nhà nước và có những lớp luyện-tập các nam nữ học-sinh thi vào trường Bảo-hộ và các trường nam và nữ sư-phạm.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-Hiệu.

Tòa án binh. — Tòa án binh ngày hôm qua đã xử những việc sau này:

Trước hết là việc Serva's Alias, Sauvent là cai fournier ở đồi Lê-giang phạm tội đào binh phải hai năm tù.

Rồi đến việc Grimmeiser lính Lê-giang ở đạo thứ nhì phạm tội ăn cắp và Rézimer cũng ở đạo ấy phạm tội bỏ đồn đi và không vâng lời bị trên thi hoãn đến kỳ sau, vì người cần cho hai người này đi vắng.

Việc Annam thì có việc người lính khố đỏ Ngô-văn-Đay làm lính nhà thuốc ăn cắp thuốc *quinine* phải một năm tù và Ng-văn-Nghĩa lính khố đỏ vệ thứ 3 ăn cắp của nhà binh phải một năm tù.

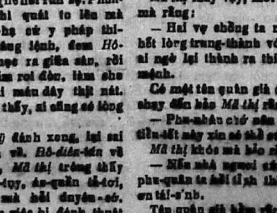
Cấm đi lại ở đường bờ sông để lấy chỗ thi xe ô-tô. — Coa đường bờ sông (Quai Clémenceau) từ chỗ ngã ba phố Bảo-nh, phố hàng Muối và đường bờ Sông cho đến trại công-binh cũng ở chỗ công-trường Marê-chal Pétain và France ngày 14 juillet này sẽ cấm công-chúng đi lại từ 14 giờ đến 19 giờ để mở cuộc thi xe ô-tô.

Công-chúng phải đứng ở ngoài những chỗ chắn sẵn đi: ở các nơi ấy. Chỉ những người vào hạng sau này mới được vào chỗ cấm là: Các quan chức bản hạt và thành-phố, các viên-chức ngạch tuần cảnh, các đại-biểu báo quán, những người dự thi và người phục-dịch của những người dự thi.

Những người có giấy mời của hội *Automobile club* thì được đi trên hè.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ
Xưởng Aviat — Hanoi
Có cho thuê ô-tô lịch-sự 308 một ngày. Không kể tiền xăng, và tiền đầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi thường thì 0 p. 18 một cây.

L'EXCENTRIQUE
« TÍNH KỲ CỤC »



Đại Hài-kịch 6 đoạn rất vui
DOUGLAS FAIRBANKS đóng trò
Chiếu tại rạp CINÉMA PALACE Hanoi, từ thứ tư 7 đến thứ ba 13 Juillet 1926

Lại một đám xóc đĩa nữa. — Chiều hôm 7 mới rồi sở cảnh-sát lại bắt được một đám xóc đĩa nữa ở nhà Cao-văn-Phác tức Sáu Giỗ ở phố Mới số 33. Cả thảy là 18 Hà-đông-Luân tức Ba-Sinh cùng 15 con bạc đều phải giải về sở cảnh-sát cả. Bộ này sẽ mật-thám và cảnh-sát đã ra tay bắt bạc rất, thật cũng đáng khen, song người ta nói rằng đó toàn là bọn con bạc bé lem cả, còn mấy bọn con bạc trang lưu với thượng lưu nữa thì vẫn chưa bị bắt. Có lẽ là tại sở mật thám còn đang dinh chăng.

Nhà Lục-xỉ mới. — Sáng hôm nay hội-đồng công-tác thành-phố Hanoi đã tạm nhận tòa nhà thuốc con gái mới, làm ở trước cửa Tòa-án, góc nhà ta lên sở.

Nhà thương ấy do kiểu của sở Lục-lộ thành-phố vẽ ra, có thể chứng bệnh được một trăm người ốm-đau, thật là ngăn nắp sạch sẽ cao ráo mà kín đáo lắm.

Mới làm xong lớp nhà thuốc, và một bên nhà đường bệnh, còn một bên nữa bây giờ mới khởi công.

Hiện sở ô tên nhà viên làm xong tính mất 25.000 đồng.

VẢI TRẮNG BÁN CHIỀU HÀNG
Nhà DEMANGE Hanoi có nhiều chiếc bán trắng bán giá chiêu hàng:
một tấm 16m 4$20
một thước 0.24

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI
Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Canevet* ».
Thuốc cũng vàng, giấy giám lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

Có phải điên không. — Ngày hôm qua vào hồi 1 giờ trưa, người lính cảnh-sát số 95 thấy một người con chừng điên, vì thấy lấy một con dao rạch đùi chơi, tức thì đã đưa vào nhà thương.

Mấy cái trộm. — Lê-văn-Cần làm bồi ở phố hàng Bồ số 17 bị kẻ trộm vào lấy mất quần áo và đồ tư-trang đáng giá 50 đồng.

Nguyễn-văn-Thất làm sếp-phơ cho M. Darr... ở bờ sông gần nhà máy nước đã bị kẻ trộm vào lấy mất quần áo đáng giá 30 đồng.

Cần người làm việc.
Cần một người chắc-chắn kỹ-sư Annam (géomètre indigène) thật thạo nghề, có chứng-chỉ tốt và một người giúp việc viên chắc-đạc kỹ-sư (aide géomètre) mà cũng đã từng biết nghề ấy.
Hỏi tại M. le Directeur de la Société du Domaine de Kébao, Port-Wallut. 5.731

HƯƠNG-THAM-BỆNH
CỦA QUAN
Y khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương khẩu đã ngũ đăng Bắc-kỳ hội-đồng. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Etc.
Người khoa, hà-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Cho khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng khám bệnh tại: HƯƠNG GIA-LONG, 23, GIÂY NÓI SỐ 236
Bác-sĩ.

Tại hiệu BẢO CHẾ MONJÈS có bán:
CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.
L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.
ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.
CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.
3001

Tin sau cùng

Ngày 8 Juillet 1926

Tại nghị viện nước Pháp

Tại nghị viện nước Pháp vẫn bàn về cái chương-trình tài-chánh.

Động đất ở các đảo Mã-lai

Ở Sumatra có động đất. Ở thành Padarang chết 400 người, và tổn hại độ 12.000.000 florins.

Gió bão ở Nhật-bản

Ở miền Tây Nhật-bản, nhất là trên đảo Shikoku có gió bão dữ dội, nhiều tỉnh bị lụt. Đê vỡ và sập cả. Nhiều nhà bị đổ. Đường giao thông bị nghẽn. Sáu người bị hại ở Hoji.

Quốc-vương Maroc sang Pháp

Thiết-giáp-hạm *Paris* chở quốc vương Moulay Youssef, cùng các quan sẽ tới Toulon ngày hôm nay.

Indopacifi

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Ăn cắp gạo và đánh người gác. — Trần-Phẩm tức Sâm, 30 tuổi, làm nghề chăm dầu ở sở máy gạo tây, nhà ở hộ tứ bên Hạ-lý, một hôm lấy trộm thùng dầu hỏa, gạo đem ra thì người gác cổng bắt được. Hai người đứng so nhau rồi sinh ra đánh lộn, người gác cổng bị tên Phẩm tức Sâm đánh phải nhiều dấu vết. Lập tức chủ nhà máy gạo đã cho bắt giải tên Phẩm sang sở mật thám, hiện hãy còn giam tại đồ-lao để hậu xét.

Thâm trọng. — Sáng ngày thứ t 7 juillet ở phố Sadi Carnot lại có cái xảo điên trẻ con gái mới để đem bỏ đường, linh cảnh-sát đã cho đưa ngay vào nhà thương để khám nghiệm.

Đã lâu nay chỉ thấy phố Sadi Carnot là có nhiều trẻ đem xảo trẻ con ra bỏ đường thì nghĩ cũng kỳ thật!

Nạn xe ô-tô. — Hồi 15 giờ rưỡi ngày thứ tư ở phố Bần-xanh có chiếc xe tay của hiệu V.A. số 720, do Chu-viết-Dụ kéo, bị chiếc ô-tô tước đường và đổ lăn khai ra đường. Chiếc xe tay gãy cả hai càng, rách cả mui xe và đập mất một bên tai cháu bảo. Không hại người.

Đánh rơi. — Vũ-công-Mai 45 tuổi, làm nghề nấu bếp cho M. Ravais trình sở cảm rằng vừa rồi đi đường đánh rơi mất quyển sổ trong có gấp tờ giấy bạc một đồng và thẻ căn-cước.

Lại sáng đạn lậu. — Người thợ điện khí tàu *Azay Le Rideau* bị bắt được ở sân ga con sợi nên đã phải tổng giam để đem ra tòa án nghị lại.

Hoa Đào Trước Gió
(NAM-TRUNG TIỂU NỮ-LANG)
(Nghĩa-hiệp tiên-thuyết)
Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65. Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho:
M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.
5.556

SÁCH LUẬT
Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:
1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.80
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)
Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả
Bán tại bản-quán

So. 14

BẮC-TỔNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỒ-MỤC dịch thuật

Hồ-điên-tán theo lời, truyền cho quân-sĩ hãy quét dọn sạch-sẽ để mà ở tạm. Ngày hôm sau, *Hồ-điên-tán* lại khuyên bảo các bộ-hạ chớ nên lúc nào những quên việc chiến-tranh. *Hồ-điên-tán* hàng ngày vẫn đem quân ra nơi giáo-trường, luyện-tập võ-nghệ.

Phan-nhân-mỹ sai người đi dò-thám xem sánh sử-động của *Hồ-điên-tán* thế nào, thì chúng về báo rằng:

— *Hồ-điên-tán* từ khi đến ở *Mãnh-long-trại*, không lấy sự cần-nhà để làm nghỉ, chỉ hàng ngày đem quân ra nơi giáo-trường để luyện tập võ-nghệ, mà hiệu-lệnh thật rất nghiêm-minh.

Phan-nhân-mỹ nghĩ thầm mà nói một mình rằng:

— Người này về sau tất chiếm ngôi cao, ta nên tìm kế ghi mà trừ-khử đi mới được.

Phan-nhân-mỹ liền sáng mặt người tâm-phúc là *Lưu-vượng* tư-vong nghị mưu-kế, *Lưu-vượng* nói:

— Việc ấy không khó! Ngày nay bản mới tới đây, chưa được lĩnh trọng-thưởng thì chi trong ba hôm nữa tất thế nào cũng phải vào bái-yết Đại-nhân. Đợi khi bản đến, đại-nhân nghỉ hẻ điều gì rồi dùng cách tân-nguyệt mà đối đãi. Bản bị sỉ-nhục, tất phải trốn đi, thế là ta trừ-khử được kẻ thù vậy.

Phan-nhân-mỹ xiết bao mừng-rỡ mà khen rằng:

— Kế ấy rất diệu!

Nói xong, truyền cho lã-hữu sửa-soạn các đồ binh-cụ sẵn để đợi khi *Hồ điên-tán* đến. Qua ngày thứ tư, quân-sĩ vào báo rằng:

— Có *Hồ-điên-tán* tướng-quân xin vào bái-yết.

Phan-nhân-mỹ truyền cho vào. *Hồ-điên-tán* bước vào, sụp lạy ở dưới thềm mà bẩm rằng:

— Tiểu-tướng này đội ơn đại-nhân đìu-dắt, được vào đến triều-đình, tính nguyện hết lòng trung-thành, để mong báo đền cái nghĩa tri-ngộ của đức tiên-đế.

Phan-nhân-mỹ nín-lặng không trả lời. Hồi lâu, mới nói:

— Nhà-ngươi có triều cái pháp-luật nữa đức tiên-đế đặt ra thế nào hay không?

Hồ-điên-tán nói:

— Chúng tôi mới về đến đây, thật chưa được hiểu, xin đại-nhân dạy bảo cho.

Phan nhân mỹ nói:

— Trong lời thệ-thư của đức tiên-đế có nói rằng: « *Những kẻ nào làm giặc ra thì thì khi nổi với triều-đình, tất phải đánh một trăm roi tên gọi là sỉ vu bổng, để răn kẻ khác* » ngày nay nhà ngươi cũng tất phải theo lệ như thế.

Hồ điên-tán nghe nói run sợ. *Phan-nhân-mỹ* trừ thì quát to lên mà truyền cho thủ-hạ sử y pháp thi-hành. Thủ-hạ vâng lệnh, đem *Hồ-điên-tán* trăng mọc ra giữa sân, rồi đánh đủ một trăm roi đòn, làm cho *Hồ-điên-tán* phải nằm dày thịt nát. Mọi người trông thấy, ai cũng sẽ lòng xót thương.

Phan-nhân-mỹ đánh xong, lại sai người nhà đem về. *Hồ-điên-tán* về đến trong phủ, *Mã thị* trông thấy kinh-dung tiêu-tụy, ân-cần tỏ-tới, mới kinh-ngạc mà hỏi duyên-cớ. *Hồ điên-tán* đem việc bị đánh thuật rõ đầu đuôi cho *Mã thị* nghe.

Mã thị nói:

— Nếu đức tiên-đế đã có đặt ra cái lệ ấy thì ta cũng nên tuân theo. Tướng-quân cứ chịu khó nhẫn-nại một chút.

Nói xong, liền đi hâm rượu rót cho *Hồ-điên-tán* uống. Bấy giờ *Hồ-điên-tán* đang lúc vừa đói vừa khát, vội-vàng g'ơ tay cầm lấy chén rượu uống.

Uống xong, chưa kịp đặt chén xuống thì bỗng kêu to lên một tiếng, ngã lăn ra đấy, bắt tỉnh nhân-sự. *Mã-thị* hoảng-hốt kinh-sợ, trăm phương nghìn kế, chạy chữa thuốc thang mà *Hồ-điên-tán* vẫn không hồi tỉnh.

Mã-thị thấy vậy, mới khóc ầm lên mà rằng:

— Hai vợ chồng ta những mong hết lòng trung-thành với triều-đình, ai ngờ lại thành ra thiệt đến tính-mệnh.

Có một tên quân già đứng gần đấy chạy đến hỏi *Mã thị* rằng:

— Phu-nhân chớ nên khóc thương, tiểu-tốt này xin có thể cứu được.

Mã thị khóc mà bảo rằng:

— Nếu nhà ngươi cứu được cho phu-quân ta hồi tỉnh thì thật là cái ơn tái-sinh.

Tên quân già bèn rằng:

— Khi tướng-quân bị đánh trượng, tất chúng có đóng một thứ thuốc độc tẩm vào da thịt trước, vậy nên uống phải rượu nóng thì nó bốc ra mà sống ngay đi. Bà tôi cho mấy viên thuốc, tạ-khẩn hãy lĩnh được.

Mã-thị nói:

— Nhà-ngươi đã có thứ thuốc ấy thì nên mau mau đem đến cứu chữa cho phu-quân ta, không hao giờ ta dám quên ơn.

Tên quân già tức thì đi lấy mấy vỉ thuốc đem hòa rồi đổ vào miệng *Hồ điên-tán*. Khi thuốc dẫn vào, *Hồ-điên-tán* đã dần dần hồi tỉnh, mọi người thấy vậy, đều lấy làm mừng-rỡ.

Chúng xúm lại mà hỏi tên quân già lấy rằng:

— Sao ông có thứ thuốc hay đến như thế?

Tên quân già nói:

— Khi trước chính tôi bị quân giặc đánh đến thế mà đã tỉnh trượng. Gần nơi nhà chính tôi ở có một ông thuốc đến cứu-chữa, rồi lại truyền bảo bài thuốc ấy cho tôi đó.

Hồ-điên-tán đem mấy lạng vàng ra để tạ ơn tên quân già. Tên quân già chối-từ không nhận mà rằng:

— *Phan-nhân-mỹ* là tướng-triều nguyện-mới ở đây, tôi có lòng hèm hại tướng-quân. Đáng tuyệt-độc mà đánh trượng, cũng là cái mưu hiểm-ác của người ấy. Nếu tướng-quân không mau mau bỏ đi thì khó lòng bảo toàn được tính mệnh.

Hồ điên tán nghe nói, nổi giận mà rằng:

— Tướng triều có bụng nguyền-thần như thế thì chúng ta ở đây làm sao được.

Nói xong, tức thì truyền cho bộ-hạ thu-thập đồ hành-lý, ngay đêm hôm ấy, sang *Mã thị* thắng đường đi gặp về *Thái-hàng-sơn*. Mờ sáng hôm sau đã đến sơn-trại.

Quân tân-la vào phi báo *Lý-kiến-trung*. *Lý-kiến-trung* không tin, với-vàng cưỡi ngựa ra xem thì quả-nhiên là *Hồ-điên-tán*.

Khi vào trong trại, *Lý kiến-trung* hỏi vì cớ chi mà lại tự-nguyện bỏ về. *Hồ-điên-tán* đem việc bị đánh trượng thuật rõ đầu đuôi cho *Lý kiến trung* nghe.

Lý-kiến-trung nói:

— Chỉ vì khi trước chúng ta giết chết người con của *Phan-nhân-mỹ*, cho nên ngày nay hắn dùng cái mưu ấy để báo thù. Chỉ bằng ta cứ đóng quân ở đây, đợi khi nào ngự-giá đi đánh *Hà-đông*, sẽ đón đường bắt sống đem thiết-phủ kia mà phân thịt trăm mảnh.

Hồ-điên-tán nghe lấy làm phải. *Lý-kiến-trung* truyền thì-hộ đọn rượu để mừng cho giải phiền. Bỗng nghe báo ở dưới chân núi có một toán quân kéo đến, không biết là quân nào. *Lý-kiến-trung* với-vàng đem quân ra xem xét thì thấy là toán quân của hai anh em *Cảnh-trung* và *Cảnh-lương*.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Fantine, apparaissant brusquement dans sa rêverie, y fut comme un rayon d'une lumière inattendue. Il lui sembla que tout changeait d'aspect autour de lui, il s'écria :

— Ah çà, mais ! jusqu'ici je n'ai considéré que moi ! Je n'ai eu égard qu'à ma convenance ! Il me convient de me taire ou de me dénoncer, cacher ma personne ou sauver mon âme, — être un magistrat méprisable et respecté ou un galérien infâme et vénérable, c'est moi, c'est toujours moi, ce n'est que moi ! Mais, mon Dieu, c'est de l'égoïsme tout cela ! Ce sont des formes diverses de l'égoïsme, mais c'est de l'égoïsme ! Si je songeais un peu aux autres ? La première sainteté est de penser à autrui. Voyons, examinons. Moi excepté, moi effacé, moi oublié, qu'arrivera-t-il de tout ceci ? Si je me dénonce ? on me prend, on lâche ce Champmathieu, on me remet aux galères, c'est bien. Et puis ? Que se passe-t-il ici ? Ah ! ici, il y a un pays, une ville, des fabriques, une industrie, des ouvriers, des hommes, des femmes, des vieux grands-pères, des enfants, des pauvres gens ! J'ai créé tout cela, je fais vivre tout cela ; partout où il y a une cheminée qui fume, c'est moi qui ai mis le tison dans le feu et la viande dans la marmite ; j'ai fait l'aisance, la circulation, le crédit ; avant moi il n'y avait rien, j'ai relevé, vivifié, animé, fécondé, stimulé, enrichi tout le pays ; moi de moins, c'est l'âme de moins. Je m'ôte, tout meurt. — Et cette femme qui a tant souffert, qui a tant de mérites dans sa chute, dont j'ai causé sans le vouloir tout le malheur ! Et cet enfant que je voulais aller chercher, que j'ai promis à la mère ! Est-ce que je ne dois pas aussi quelque chose à cette femme en réparation du mal que je lui ai fait ? Si je disparais, qu'arrive-t-il ? a mère meurt, L'enfant devient ce qu'il peut. Voilà ce qui se passe, si je me dénonce. – Si je ne me dénonce pas ? Voyons, si je ne me dénonce pas ?

Après s'être fait cette question, il s'arrêta ; il eut comme un moment d'hésitation et de tremblement ; mais ce moment dura peu, et il se répondit avec calme :

--Eh bien, cet homme va aux galères, c'est vrai, mais, que diable ! il a volé ! J'ai beau me dire qu'il n'a pas volé, il a volé ! Moi, je reste ici, je continue, Dans dix ans j'aurai gagné dix millions, je les répands dans le pays, je n'ai rien à moi, qu'est-ce que cela me fait ? Ce n'est pas pour moi ce que je fais ! La prospérité de tous va croissant, les industries s'éveillent et s'excitent, les manufactures et les usines se multiplient, les familles, cent familles, mille familles ! sont heureuses ; la contrée se peuple ; il naît des villages où il n'y a que des fermes, il naît des fermes où il n'y a rien ; la misère disparaît, et avec la misère disparaissent la débauche, la prostitution, le vol, le meurtre, tous les vices, tous les crimes ! Et cette pauvre mère élève son enfant ! et voilà tout un pays riche et honnête ! Ah ça, j'étais fou, j'étais absurde, qu'est-ce que je parlais donc de me dénoncer ? Il faut faire attention, vraiment, et ne rien précipiter. Quoi ! parce qu'il m'aura plu de faire le grand et le généreux, — c'est du mélodrame, après tout ! — parce que je n'aurai songé qu'à moi, qu'à moi seul, quoi ! pour sauver d'une punition peut-être un peu exagérée, mais juste au fond, on ne sait qui, un voleur, un drôle évidemment, il faudra que tout un pays périsse ! il faudra qu'une pauvre femme crève à l'hôpital ! qu'une pauvre petite fille crève sur le pavé ! comme des chiens ! Ah ! mais c'est abominable ! Sans même que la mère ait revu son enfant ! sans que l'enfant ait presque connu sa mère ! Et tout ça pour ce vieux gredin de voleur de pommes qui, à coup sûr, a mérité les galères pour autre chose, si ce n'est pour cela ! Beaux scrupules qui sauvent un coupable et qui sacrifient des innocents, qui sauvent un vieux vagabond, lequel n'a plus que quelques années à vivre au bout du compte et ne sera guère plus malheureux au bagne que dans sa masure, et qui sacrifient toute une population, mères, femmes, enfants !...

(A suivre)

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sử-Ký Thanh-Hoá)

Soạn-giả : E. TAVRAC

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2 $ 00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . . . 1 . 00

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi

Recommandé : 0 $ 30 thêm 2 $ 00

nữa 0 $ 30 thêm 1 $ 00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Đương lúc ông nghĩ bối-rối, mà sực nhớ đến nàng *Fantine* thì tự-hồ nơm thấy một ánh-sáng thình-linh ở đâu chiếu đến vậy. Sự-vật quanh mình bỗng thấy khác bẩn hình-sắc đi. Ông là lên rằng:

— Ô này ! thì ra từ trước đến đây ta chỉ nghĩ đến thân ta ! Ta chỉ tính những điều khả-phủ riêng của ta mà thôi ! Hoặc-giả ta nên để yên cho thế-sự xoay-vần, hoặc-giả ta nên đem thân ra mà tự-tố — ẩn-núp cho yên thân, hay là xuất-đầu lộ-diện cho thỏa lương-tâm — hoặc là ta để yên mà làm một ông thị-trưởng trong đáng khinh mà ngoài được người-ta trọng-vọng, hoặc là ta cam-tâm làm đứa tù-tội, bề ngoài là ô-nhục mà bề trong là bậc hiền-nhân quân-tử, kì-chung ta vẫn chỉ tưởng đến có một mình ta mà thôi, trước sau vẫn là một mình ta ! Trời ơi, vậy chẳng là ta ích-kỉ lắm ru ! Ích-kỉ cách này hay là ích-kỉ cách khác, nhưng vẫn là ích-kỉ. Âu là ta thử tưởng đến người một chút xem nào. Ta mà để ta ra ngoài, ta mà khuất mình ta đi, ta mà quên dứt ta đi, thì rồi nó ra làm sao đây ? — Bây-giờ ta đem thân ra nộp, tất là họ bắt ta, họ tha lão *Champmathieu* kia ra, họ lại đem ta đi đầy, vậy là phải rồi. Thế rồi sao nữa ? Ở đây rồi sẽ xảy ra những việc gì ? À ! ở đây cả một xứ, cả một thành-thị, mấy tòa nhà máy, cả một nghề làm-ăn, bao nhiêu là thợ-thuyền, nào thợ nam, nào thợ nữ, nào những ông-già đã có cháu-nội, nào là con-nít, biết bao nhiêu kẻ trông vào ta, tội nghiệp ! Tay ta đã dào-tạo nên cả, một ta nuôi cả bầy nhiều người. Trong cả một đất này phàm nơi nào lò-sưởi có khói lên, ấy là nhờ có củ của ta mà đốt, nơi nào có bếp lửa, ấy là nhờ có miếng thịt của ta bỏ vào nồi mà đun ; một tay ta gây-dựng nên cuộc no-ấm, một tay ta khiến cho tài-hóa lưu-thông, một tay ta gây nên tín-lực cho cả một vùng này. Trước khi ta đến, ở đây chưa có gì hết ; từ khi ta đến ở, ta đã làm cho cả một xứ nên thịnh-vượng, nên hoạt-động, nên phì-nhiêu, nên dồn-dập, nên giàu-có. Đất này mà không có ta nữa, thì thật là một cái xác đã mất hồn. Ta mà bỏ ta ra, thì hết thảy là chết. — Đến như người dân-bà kia, một kiếp kẻ đã trải bao điều khổ-não ; người ấy trong bước sa chân mà biết bao nhiêu lẽ đáng thương, ta đã vô-tình mà gây nên tai-nạn cho người ấy ! Kể lại đến đứa anh-nhi mà ta tình đi đón về, mà ta đã hẹn với mẹ nó rồi ! Đối với người ấy ta lại không có nợ gì ru ? ta lại không phải đền-bồi cho cái khổ-não vì ta mà phải chịu trong bấy lâu rn ? Vì ta mà mắc nạn phải lìa đất này ra, thì rồi ra làm sao ? Mẹ thì chắc là không toàn được tính-mệnh, mà con thì tội-nghiệp, bơ-vơ một mình biết rồi ra thế nào ? Ấy đấy, ta mà đem mình đi tố-giác để chịu lấy tội, thì rồi nó ra như thế đấy. — Vì bằng ta cứ ở yên không đi nhận tội ? Xem nào, vì bằng ta cứ ở yên thì rồi nó ra làm sao nào ?

Ông tự-vấn câu ấy, rồi thì đứng tưng-hửng ; tự-hồ dụt-dè run-sợ lên một lát ; chỉ trong một giây phút, ông lại điềm-tĩnh mà tự-đáp rằng :

— Âu là, mặc-kệ cho thằng-kia phải đi đầy. Nó phải đi đầy thật, nhưng mà ngẫm cho chín, nó cũng có gian-tham ăn-trộm của người-ta. Ta cũng đã lấy hết lẽ mà tự bày cho ta nghe rằng nó không ăn-trộm. Nhưng mà nó có ăn-trộm ! Âu là ta ở yên đây, ta cứ làm cho trón quả phúc. Trong mười năm nữa, tư-bản của ta sẽ thành mười triệu, bạc ấy rồi ta đem rắc trong khắp xứ. Của ấy không phải là của riêng ta thì ta có cần gì ? Ta có phải vì ta mà làm nên sự-nghiệp đâu. Hiện bây-giờ ở đây ai nấy làm-ăn thịnh-vượng, các công-nghệ chấn-hưng đua nhau mà tiến-hành, mỗi ngày một mở ra nhiều công-xưởng, nhiều nhà chế-tạo. Các gia-tộc, trăm gia-tộc, nghìn gia-tộc được sung-sướng ; dân số trong hạt mỗi ngày thêm đông-đúc ; những nơi nguyên chỉ có mấy trại, thì thành ra thôn-xã, mà những nơi không có gì cả thì thành ra có trại làm-ăn. Sự khốn-khó đi đâu mất, mà sự khốn-khó đã không có nữa, thì lại tiệt cả những thói chơi-bời hư-đại, gái làm đĩ, trai trộm-cắp, giết người lấy của, quá ăn-chơi rồi nên phạm tội, bao nhiêu thứ ấy cũng theo cái khốn-khó mà đi đâu cả. Người dân-bà kia thì được ôm con mà nuôi ! Cả một miền phong-phú, tinh-tinh hòa-nhã ! Vậy mà khi nãy ta điên-rồ, ta ngu-xuẩn, lại đi bàn đến những sự đem mình chịu tội, tự-tố tự-giác ? Âu là, ăn có nhai nói có nghĩ, chớ nên hấp-tấp điều gì. Ừ mà thử ngẫm, ta chỉ vì muốn cho thiên-hạ nơm vào, bảo ta là anh-hùng, là đại-lượng. (thiên-cận thay là những cách mua-chuộc lòng người dó !) — Chỉ vì ta nghĩ đến một cái mình ta mà thôi ; chỉ vì ta muốn gỡ tội cho một đứa vu-vơ, cho một thằng ăn-trộm, quyết là một đứa tiểu-nhân, dầu nó có phải đi đầy, thì cũng là hơi nặng mà thôi chứ phỏng có oan gì, thế mà ta lại vì một nó mà nỡ lòng nào để cho cả một xứ này chết lây, hại lây hay sao ? Vì nó mà tội-nghiệp cho người dân-bà kia phải chết ở nhà-thương à ? Vì nó mà một đứa con-gái nhỏ vô-tội phải chết đường ? như một lũ chó vậy hay sao ? Như thế chẳng là ức lắm ru ! Mẹ chưa được nhìn lại mặt con, con có để chưa được biết mặt mẹ ! Mà tưởng vì ai, chẳng là vì thằng lão-tặc kia đi ăn-trộm táo nhà người ta, dầu nó không đáng chung-thân khổ-sai vẽ tội ấy, thì ắt hẳn nó cũng đáng chung-thân khổ-sai vẽ tội khác. Cái liêm-xỉ của ta chẳng qua là một cái liêm-xỉ hão, chứ ai đâu lại vì một thằng cỏ gian, mà đi thí-bỏ biết bao người vô-tội ; vì một thằng du-dãng già, bất-quá nó cũng chỉ sống được vài năm nữa là cùng, có lẽ tại đó nó cũng chẳng khổ-thân hơn gì ở trong cái túp nhà của nó, mà ta lại vì nó đem làm hại cả nhân-dân trong một hạt, nào mẹ có con, nào gái có chồng, nào con có mẹ !...

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	225 trang, bán.	0 $ 50	Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển.	0 $ 20
— II	203 —	0 45		
— III và IV	759 —	0 35	Cả bốn quyển gửi làm một gói	0 40
— V và VI	193 —	0 45		

DƯ LUẬN

Làm trai

Người đời trẻ qua già tới, vì như một đóa hoa sớm nở chiều tàn, khi sao đẹp đẽ tươi cười, khi lại xấu xa lắm lụa, làm cho khán quan thấy vậy mà ngao ngán nỗi, mà ngẫn ngơ lòng, mà lương tâm bắt buộc phải nghĩ tới câu « trẻ chết để một, hàm mất để đa, con người ta mất để tiếng ».

Ôi ! sao nghĩa ba vạn kiếp phù sinh, quanh đi quẩn lại có bao lâu, tháng lụn ngày qua không mấy chốc. Nghĩ đi cho chín, nghĩ lại cho sâu, lòng những hồi lòng rằng : « vậy người ta sinh ra trong cái quãng thời gian ngắn ngủi, mau như chớp nhoáng, chóng tựa thoi đưa, vân vụt như gió, thì nên sống sao, quản chọn như nước chảy đầu cầu, cũng phải nên toan tính thế nào cho ? không lẽ sử ăn ngủ ký, đợi đến ngày tàn chung để gửi cái xác cho đám đất đỏ, cỏ xanh xanh, gạo sài hồn cho lắng mây [illegible] cỏ, suối đưa thôi, còn ở giữa nơi đó này, không để một chút gì gọi là hơi hám dấu vết cả, như thế thì có hổ thẹn với non sông không ? có đáng cho người chê hai nữa không ? có đáng cho người tượng đồng bia đá không ?

Đêm năm ta thử gác tay qua trán ta nghĩ lại, khi ta mới lọt ra khỏi lòng mẹ, rau chưa kịp chôn, rốn chưa kịp cắt, ta đã vội khóc nức khóc nở mấy tiếng « Ô hạ, ô hạ » khỏ nà khỏ hà ấy, chính là cái dấu riêng mà ông tạo nên chỉ cho ta biết trước rằng : ngày sau ta khôn lớn lêu, lưng bầng bô có bầng mặm, mạnh tay cứng cánh, lắc bấy giờ ta phải dầy đọa khóc vào nơi sông mê bể khổ, nài dãng rừng cay, hai vai thân thể, một gánh tang bồng, dấu rằng nỗi đến chừng nào, khó khăn đến đâu, ta cũng phải gắng sức ra công làm cho đầy đủ trọn vẹn, ta mới có thể gọi là một người trai đứng dắn được, vậy anh em ta ơi ! trong cái thời kỳ tráng kiện hăng hái của ta đây, ta phải lo sắn sang mình từ trước, nỗn sấy nẫn thnẻ còn non, sửa mình sửa lúc mình còn xuân xanh. Ta phải nên sớm học tập lấy những nết hay tính tốt cho nước ta nhờ, phân biệt những điều phải lẽ trái cho người ta bắt chước, phải làm sao cho có đủ tư cách để đối đãi với cha mẹ, bà con, anh em, láng giềng, kẻ bạn và thứ nhất là với nước nhà cùng nhân quần xã-hội. Ta thử xem ! ông Nguyễn-Tiến vì bão thù cha, trả nợ nước, mà tiếng thơm lưu để muôn đời, ông Trần-quốc-Toản vì đánh đuổi giặc Tàu, khôi phục giang-sơn, mà công đức lưu truyền thiên cổ. Các bậc tiền nhơn ấy thật mới gọi là : làm trai cho đáng nên trai, xuống đông đông tĩnh, lên đoài đoài tan.

Nói trái lại, làm trai mà ăn không nói có, đối bạn lừa thầy, cơm ngày ba bữa, áo mặt bốn mùa, chỉ lo chắt chuốt vỗ ve, dương cho xanh, ải cho trắng, cái mũ đánh trắng, đôi giầy thoa đen, sáng đạo đèn đàng, miệng ngang gác chợ, đem oanh mượn yến, gió mặn trên đào, sóng bạc khe là nơi mình tới quan rượu nọ la chân ra vào, ngoài mang xói chỏ hỡi thì không biết sau đến ai lại ai nữa, thế mà còn tự tôn tự trọng, tự phụ mình là tử-tế là văn-minh, tử-tế như thế, văn-minh như thế, nghĩ có chán đời không. Làm trai mà trẻ không tha cha không từ, trống đánh không chuyển, mõ gõ không rung, sinh ra ở giữa đời này, thời thay vật đổi, nước yếu dân hèn, mà chỉ ngại đến những điều bất nhân ác nghiệp, bép cổ người này, nặn hầu kẻ khác, trom đêm cướp ngày, không nghĩ đến những điều khi chuyên nọ, những trạng thâm tinh sầu chi hết, miễn là vợ vét có tiền đầy dương bạc đầy tủ, để xây nhà cao cửa rộng, sắm vườn đẹp ao sâu mà thôi, còn bao nhiêu luân thường đạo lý đem đổ xuống sông hết, như vậy mà còn khua môm múa mỏ, tự xưng là sang trọng, là giàu có, sang trọng như vậy, giàu có như vậy, nghĩ có buồn cười không.

Làm trai mà ngu ngu nghề nghề, say nỗ ra say, tỉnh nỗ ra tỉnh. Ngoài những điều luân-lý đạo-đức không biết gì đến, không chịu bồi lương-tâm coi thử cái bổn phận mình phải nên thế nào, có nên làm điều gì tỉnh quấy lại dân không ?

Những hạng trai trưởng như thế, gọi chung một tiếng là : trai ôa, trai rên, trai nỗi bếp bên sông gọi là trai.

Tứ-Tường

VĂN UYỂN

Than tình

Tấm kia sao khéo khéo tơ vương,
Bỗi rối sầu (nộn) biết mấy đường.
Vơ vẩn tình xưa, phong cảnh cũ,
Ngổn ngang giọt lệ, bẽn sông Tương.
Hoa-Lâm, Trần-tử-Trước

HÁT NHÀ TRÒ

Khuyên ả đào hoàn-lương

Mươn

Thành-thành đương cái hợp gì,
Khéo thay họa lấy những nghề nghiệp hay
Liệu mà sao chạy xa bay,
Hoa sao hoa khéo đề đầy mới hoa,

Nói

Xuân-xuân hạ-hạ.
Độ quang âm nhanh quá bóng câu qua
Chưa khỏi vòng trời ấn đã toan già.
Sao nỡ phí niên hoa chi lắm lắm,
Nhất song ngọc thả thiên nhân chẩm,
Bán điểm chân thân vạn khách tang
Thúy Kiều xưa tài mạo đã đường
Sa chân ngõ hiun-khang rồi ứng nga...
Ơ nay ngại khách truyền quyên sao vướng nợ

Nợ nần chi mà gỡ không ra,
Yêu gì cái kiếp yeu-hoa.
N. X. A.

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi

MÁY nói số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệc tôi muốn mong đông khách Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3813 MẬU-THỊNH kính cáo.

DELEULE & DETOUILLON

76, *Phố hàng Trống*, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe đẹp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng . . . . . 62 $ 00
Hạng đi đường xa B. . . . . 52 . 00
Hạng đi đường xa A. . . . . 50 . 00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng . . . . . 60 . 00
Hạng đi chơi. . . . . 52 . 00
Hạng đi đường xa. . . . . 45 . 00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40 . 00

3038

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chảng má sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Tại KHOA Y-KHOA

26, *Phố hàng Buồm*, Hanoi

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng áu dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase *và* Pepsine.

Giá mỗi chai : 1 $ 40

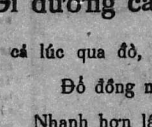
Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi

3038

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách,

Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernisian » để đánh giầy ta, giầy tây bằng da láng (verni), thứ thuốc này bôi vào láng càng để ngấm lâu da càng bóng và mềm, láng không hay rắp.



NGUYỄN-TIẾN HÀM

Bottier - Chapelier

7, Rue des Cuisses, Hanoi

HẠ GIÁ. — Giá giầy của bản-hiệu tính theo catalogue n° 6 bị hạ 2 $ 00

CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG BẮC-KỲ

Xe ô-tô 12 c.v. ROLLAND-PILAIN

Khởi-hanh ngày 5 Juin hồi 13 giờ

tới ngày 6 Juin hồi 11 giờ 6

Đi đường cả thảy mất 22 giờ 6

Kể cả lúc qua đò, lúc đỗ, lúc lấy dầu, lấy nước

Đồ đồng mỗi giờ được 59 km.

Nhanh hơn lần trước được 3 giờ 6.

Đi nhanh như thế là nhờ về dầu Spidoléine *rất tốt, và đèn* Marchal *rất sáng.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Rapidité de la vie

La vie humaine est semblable à un chemin dont l'issue est un précipice affreux. On nous en avertit dès le premier pas ; mais la loi est prononcée, il faut avancer toujours. Je voudrais retourner sur mes pas : Marche, marche ! Un poids invincible, une force irrésistible nous entraînent ; il faut sans cesse avancer vers le précipice.

Mille traverses, mille peines nous fatiguent et nous inquiètent dans la route. Encore si je pouvais éviter ce précipice affreux ! Non, non, il faut marcher, il faut courir : telle est la rapidité des années.

On se console pourtant, parce que de temps en temps, on rencontre des objets qui nous divertissent, des eaux courantes, des fleuves qui passent. On voudrait s'arrêter : marche, marche ! Et cependant on voit tomber derrière soi tout ce qu'on avait passé : fracas effroyables ! inévitables ruines ! On se console parce qu'on emporte quelques fleurs cueillies en passant, qu'on voit faner entre ses mains du matin au soir ; quelques fruits qu'on perd en les goûtant. Enchantement ! toujours entraîné, tu approches du gouffre affreux.

Déjà tout commence à s'effacer : les jardins sont moins fleuris, les fleurs moins brillantes, les couleurs moins vives, les prairies moins riantes, les eaux moins claires : tout se ternit, tout s'efface ; l'ombre de la mort se présente ; on commence à sentir l'approche du gouffre fatal. Mais, il faut aller sur le bord, encore un pas,...

Déjà l'horreur trouble les sens, la tête tourne, les yeux s'égarent ; il faut marcher. On voudrait retourner en arrière, plus de moyen ; tout est tombé, tout est évanoui, tout est échappé.

Je n'ai pas besoin de vous dire que ce chemin c'est la vie et que ce gouffre c'est la mort.

Bossuet.

Đời người thấm thoắt

Đời người ví như con đường đi tới vực sâu ghê gớm. Ai sẽ bảo ta biết trước khi mới bước chân đi; song vì cảng lệ bắt buộc cứ đành phải đi mãi. Giá ta có muốn quay gót trở lại thì nghe hình như có tiếng thúc:

Đi đi, đi đi! Có cái lực vô-địch, cái sức vô cùng lôi kéo ta đi; thôi đành cứ tiến mãi tới cái vực sâu.

Hàng nghìn hàng vạn sự trở ngại, sự khó khăn làm cho ta mệt nhọc và lo bắt trong khi đi đường. Vậy lần nào nữa tỉ có thể tránh được cái vực sâu đó chăng! Không, không, phải đi lắm, chạy lắm: ngày tháng thoi đưa là thế đó.

Song ta cũng tự an ủi được, vì chốc chốc ta gặp nhiều cảnh vật làm cho ta vui thú đỡ buồn như dòng nước chảy, con sông qua. Đến những chỗ ấy, giá ta muốn đứng lại thì lại có tiếng thúc: đi đi, đi lắm; và lúc ấy ta trông lại sau lưng ta thì biết bao những cảnh vật ta vừa đi qua đều tiêu tán cả; tiếng đồ gẫy kinh hồn cái tai lại không thể tránh được! Ta cũng tự an ủi vì khi đi giọc đường hái được vài bông hoa ta cầm trên tay từ sáng đến chiều đã héo, và một vài quả ta nắm dần đã hết. Mỗi mầu như người phải bàn! cứ bị lôi kéo mãi, gần đến vực sâu rồi.

Tuy thị mọi cảnh vật sắp tiêu tán hết: vườn hoa, hoa kém vẻ, mầu kém tươi, nội cỏ kém xanh tốt, nước kém trong: cảnh nào cũng phải nhạt và tiêu tán hết, bóng tối dần dần hiện ra mà ta nghe chừng gần tới cái vực sâu đó rồi. Nhưng cứ phải đi đến bờ, chứ còn một bước nữa..

Thời bấy giờ cái ghê sợ làm cho ngã quan bối rối, đầu choáng, mắt mờ; cũng cứ phải bước. Giá có muốn quay trở lại cũng vô kế khả thi; hết thảy mọi cái đều đổ nát, tiêu tán cả.

Ta chẳng cần nói, chắc ai nấy đều biết con đường ấy là đưa người ta cái vực sâu kia là cái chết vậy.

Bỏ-hương-Tổng.

Trait de reconnaissance

Une pauvre ouvrière est transportée dans un hôpital à cause d'une paralysie du laryax qui lui ôte l'usage de la parole. Sa douleur, qui passe toute mesure, éclate en sanglots et en torrents de larme.

Le médecin en chef la soumet à un traitement rigoureux et longtemps inutile. Enfin, une nuit qu'elle essayait, selon sa coutume, de faire mouvoir son gosier rebelle, un mot s'en échappe. Elle parle, elle est sauvée. Que va-t-elle faire? Sans doute appeler ses compagnons d'infortune et leur dire : «Je parle!» le leur dire pour entendre elle-même le son de sa voix! — Non, elle se tait. Six heures, sept heures sonnent. Les sœurs gardiennes lui apportent sa nourriture, elle se tait toujours, et seulement parfois, la tête sous sa couverture, elle s'amuse de sa guérison par quelles paroles prononcées tout bas.

Enfin, la porte s'ouvre, le médecin entre et s'approche de son lit. Alors, avec un sourire plein de larmes: «Monsieur, lui dit-elle, je parle, j'ai voulu garder ma première parole pour mon sauveur»

Ernest Legouvé

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Vì ai nên phải.....

Một mình ngậm tủi ra đi
Lang thang vơ-vẩn lưu-ly quê người

Bấy giờ vào hồi 12 giờ trưa ở Sáu-kho phu phen được nghỉ, kẻ đi ăn cơm, người đi uống nước tấp nập, tiếng nói cười xôn xao xen lẫn với tiếng rèo rách trên mặt sơn sông Tam-bạc thật là vui vẻ. Ở cạnh cái cầu sắt trên mặt sông có một cậu thiếu niên đầu đội mũ trắng, mình mặc áo the, chân đi đôi giầy gia định, tay ôm một gói giấy nhật trình.

Cậu đó là ai? Tức là cậu Minh con ông Cả ở Hanoi, cũng vì cớ nhà điên đảo cho nên cậu phải chịu ra đi. Đi đâu? Cậu định sang Pháp bay là vào Saigon để tìm việc làm hay là học thêm cho thỏa chí. Nhưng than ôi! tiền thì không có, cậu định đi thì đi sao được. Nhưng chí đã quyết thì cậu quyết làm được mới nghe. Ông bà thân sinh ra cậu thì chỉ được có một mình cậu mà thôi. Trước kia ông Cả cũng đã tính sự ở mấy xứ nhà nước, nhưng vì ông quá chơi mà xin thôi, đến bây giờ ông đã già thì không có việc gì làm, chỉ nhờ vì bà hễ sức tiền tần buôn bán để nuôi chồng nuôi con. Nhưng ngán thay ông bà có tính xung khắc thành hay cãi cọ nhau luôn, còn cậu Minh đi học đã lâu mà thi mãi không đỗ. Việc nhà việc học cậu cũng ngại ngùng lo, lo sai bước tương lai của cậu sau này ra sao. Bây giờ bà Cả hãy còn có thể buôn bán được mà không lo lấy thân mình, nhỡ một mai ông bà già đi rồi thì biết làm sao. Bởi vậy cho nên một hôm cậu ấy cặp của bà hai đồng bạc, cậu xuống Hải-phòng là cậu trốn sang Pháp để cậu lập thân. Hôm đó cậu xuống tới Haiphong không quen thuộc ai cậu phải vào hàng cơm ở trọ. Cậu ở đó được hai hôm thì tìm đi tìm, cậu không biết làm thế nào thành thử cứ lang thang ngoài đường, nay đây mai đó mất một ngày. Sau may cậu gặp một người anh em bạn học của cậu ở Hanoi mới cậu về nhà chơi cậu ở đó được hai hôm, nhờ người anh em bạn cậu đưa ra Sáu-kho chơi. Rồi ngày nào cậu cũng ra Sáu-kho. Rồi hỏi người này đến người khác, nhưng không quen thì ai muốn giúp, bởi vậy cậu ở đó đến 5, 6 ngày mà vô ích cho cậu. Cậu Minh bấy giờ lấy làm buồn rầu quá sức, ăn mãi cả người ta cũng ngượng, sau cậu bèn nói đối người anh em bạn là về Hanoi, nhưng kỳ thực thì cậu ấy luẩn quẩn ở Haiphong, xem may ra gặp ai là người hảo tâm thì là thỏa nguyện.

Trời cũng chiều người, một hôm cậu tơ thẩn ở bến Sáu-kho, bỗng đâu cậu trông thấy một người ăn mặc kiểu Saigon, quần lĩnh thâm, áo sẩm sồn trắng, đầu đội mũ phớt, chân đi đôi dép nhật-bản. Trông người hiền lành mặt mũi khôi ngô đẹp đẽ, cậu trông thấy thế bèn đánh liều chạy đến trước mặt người ấy mà hỏi rằng:

— Thưa ông, tôi hỏi khi không phải, có phải ông làm trên tàu này có phải không ạ?

— Phải, chẳng hay cậu muốn nói chi.

— Thưa ông, cha mẹ tôi vì bần cùng và gia đình tôi cũng nhiều nỗi khắc khe, nên tôi muốn lập công danh, nương mà ở xứ nhà như thế tôi thì không biết bao nhiêu mà kể; nay tôi muốn sang Pháp, trước là học thêm ít nữa, nay là tôi xem có nghề gì mà nước ta chưa có tôi học về làm cho người ta dùng chăng là đẹp dạ. Vậy ông làm trên tàu này chẳng hay có việc gì ông làm ơn mách giúm tôi thì ơn đức ấy ngàn năm tôi cũng không dám quên.

— May cho cậu quá chừng, tôi là người coi bồi ở dưới tàu này, mới hôm nay có một người garçon tàu này bỏ xin thôi. Ông chủ tàu bảo tôi đi tìm người khác. Thôi cũng may cho cậu, chẳng hay cậu có giấy cần cước không?

— Thưa ông có, tôi có đây. Bấy giờ cậu Minh lấy làm sung sướng vô cùng, cuống quýt cả lên.

— Bị, cậu theo tôi lên tàu. Lên đến tàu người coi nói với ông chánh tàu cho cậu Minh làm garçon ở tàu ấy. Thế là trí cậu đã mãn nguyện thỏa lòng cậu mơ ước từ xưa đến nay vậy. Chiều hôm ấy cậu viết vàng viết mã lá thơ về từ biệt cha mẹ cậu và người quen của cậu nữa, vì sáng hôm sau là ngày tàu chạy. Bởi vậy cho nên cậu phải viết thơ ngay cho kịp ngày.

Hôm sau là ngày tàu chạy. Cậu Minh bấy giờ đứng trên buồng tàu trông xuống, còn tàu thì cứ dần dần lui ra bấy giờ trí cậu ướng bao nhiêu thì cái mối cảm tình của cậu nó lại càng mạch sầu chứa chan. Cái mối thương tâm bấy giờ không tả cho xiết được.

Đây nói chuyện ông cả hà cả, từ hôm cậu Minh đi đến giờ, hết tìm chỗ nầy tìm chỗ khác, hỏi bạn nọ, hỏi bạn kia, nhưng tâm hồi chẳng rõ tin tức thì không. Bấy giờ bà cả thì khóc lướt mướt cả ngày không biết là cậu Minh đi đâu hay cậu tự tử chăng, bởi vậy cho nên tối nào cũng mua nhật-trình luôn. Một hôm ông bà đang ngồi đàm luận về việc cậu Minh, thì bỗng đâu có một lá thơ của cậu ở Haiphong gửi về. Ông cụ bèn bóc ra xem.

Haiphong le.....192
Thưa thầy đẻ!

Con càng nghĩ đến cái bước đường của con sau này thì con càng lo sợ, học hành thì kém anh kém em, nhà thì nghèo, cha mẹ thì già, tuổi mỗi ngày một lớn mà bề danh phận vẫn không. Con tự nghĩ ở Hanoi thì người ta đã bằng này bằng nọ, chạy thầy này thầy khác, mất tiền trăm tiền chục mới được một chỗ làm vài ba chục bạc. Còn như con học thì kém người, gia đình thì túng bấn, còn tây đâu mà lo tấy này thầy khác. Bởi vậy cho nên con đánh liều trộm phép thầy đẻ con sang Áy may ra được chú danh phận gì về sau, trước là con làm được tiền nuôi thầy đẻ, sau nữa là về vang cùng làng xóm. Con ra Haiphong từ hôm chủ nhật trước mãi đến hôm thứ bảy này con nhờ được ông cai làm ở tàu trông tấy con đem lòng thương, cho nên ông ấy mới đưa con lên nói với ông cả xin tàu xin cho con được làm bồi tàu lương tháng được 100 quan. Tàu đến ngày hôm chủ nhật thì chạy.

Thôi, con gởi về hàng vải hoàn nhác thầy đẻ được bình an và xin thầy đẻ cứ an lòng, con nếu nghĩ ngợi chi đến con cả. Trong hai ba năm chẳng thì nào con cũng lại về ở cùng thầy đẻ, con may ra nên chút danh phận, sánh đoàn viên vui thú biết là bao nhiêu.

Kính thư,
Thằng con bất hiếu của thầy đẻ:
Trần-ngọc-Minh.

Ông bà càng xem thơ bao nhiêu lại càng thương cậu Minh bấy nhiêu, nhưng sự đã rồi, còn biết làm sao được.

Đây xin nói chuyện cậu Minh từ hôm tàu từ bến Haiphong, chạy ròng rã mất hai ba ngày, cậu Minh tay làm dưới tàu nhưng được ông Hai Saigon có lòng thương nên đỡ đần cho, bởi vậy công việc của cậu không lấy gì làm nặng nhọc cho lắm. Chỉ ngày mấy bữa dọn bàn cho người ở buồng tàu ăn và đi chân đi cắm cho họ thôi, còn ngoài giờ việc gì thì ông Hai lại sai người khác. Từ khi cậu Minh làm ở dưới tàu đến giờ, thì ông Hai Saigon thương như con đẻ, sau ông bởi sự tình lại cậu Minh bỏ ở chỉ mà lại trốn nhà ra đi. Cậu Minh tỉ-tê kể hết sự tình, nỗi mình học hèm, nỗi nhà bần tăng, tình cảnh khổ sở, cho nên mới phải bước chân ra đi. Ông Hai hỏi cậu Minh chả ý vào Saigon nay sang Tây và mục-đích định làm gì.

— Thưa ông, tôi cũng chưa định chủ-đi h đi đâu cả, tôi chỉ muốn sang Tây, nhưng bỏ ngỡ nên lòng tôi còn đương lưỡng lự.

— Thế ra bây giờ cậu chưa có chủ-định gì cả ư? Tuổi cậu là thế này, tôi trông thấy cậu tuổi còn non, trí còn hẹp, chưa biết lo xa, vậy bây giờ ấu là tôi nuôi cậu làm con nuôi, đến bến Saigon tôi cho cậu lên nhà tôi ở, ở với vợ tôi ở nhà, rồi tôi bảo thằng cháu nó xem có việc gì xin cho cậu làm, bao giờ cậu nên danh phận rồi cậu muốn ra ngoài Bắc tôi lại đưa cậu ra vậy, cậu có bằng lòng không?

— Dạ! Thưa ông, nếu ông không có lòng thương chút nữa được như thế thì may cho con quá chừng, vậy ông nói lên để cho con lạy. Ông Hai ngỡ ghẻ cậu Minh lạy, ấy thế là người Bắc kẻ Nam đã nên phụ-tử rồi vậy.

Con tàu vẫn vụt, giữa dòng mông mênh, ngọn sóng rập rình, chân mây mặt nước, cảnh lữ thứ càng nghĩ càng sầu, cậu Minh bấy giờ tuy đất tình mà lắp danh, nhưng lắm lúc chiếc bóng một mình cũng ôm lòng thương nhớ mà gặt lệ đôi cơn.

Thật là:

Con tàu vùn-vụt bể khơi, [quên.
Tấm lòng thương nhớ biết đời nào
Vì đâu con phải truân chuyên,
Tấm thân trôi nổi gian-nan sá gì

Tàu đi vùn-vụt, chẳng bao lâu đến Saigon, ông Hai bèn đưa cậu Minh về nhà mình, bấy giờ cậu Minh mới được bước lên bến là một, thuê thuyền vào bờ song, ông bèn thuê xe về nhà. Cậu Minh thì hỡ ngỡ chỗ nào cũng trông, nơi nào cũng nhìn. Người áo xanh, kẻ áo đỏ, đàn ông thì quần lĩnh thâm, áo sẩm-sồn trắng, kẻ nghèo thì quần vải thâm, áo trúc-bâu trắng, nhưng mà đều loạt người nào cũng mặc áo cánh dài đến đầu gối, chứ không có mặc áo dài lượt thượt như người Bắc ta. Cậu bấy giờ thấy ai cũng nhìn, nhưng cậu nhìn mãi người như mười người nhìn vào cậu, vì cậu ăn mặc theo lối người Bắc, cho nên họ nhìn. Một chốc xe đỗ trước cửa ông Hai giả tiền xe Xong đưa cậu Minh vào trong nhà. Nhà bày xuyênh xoàng, bà Hai thì ở dưới bếp đang làm cơm, ông gọi lên nói cho bà biết là cậu Minh làm dưới tàu mà bây giờ đã nhận làm con nuôi rồi vậy. Cậu Minh khấp rập chào bà Hai ra đàng lễ phép lắm. Trông mặt bà cũng dễ dãi, ăn nói ôn-hòa tử-tế. Ăn cơm xong, ông Hai bèn đưa cậu đi chơi nơi khác, nào cao lâu, nào xem tuồng, thôi thì hễ thích, ông Hai rất yêu cậu. Bấy giờ cậu Minh được đi đây đi đó, xem cho nỡ nọ chỗ kia lấy làm thích lắm. Cũng ca-lâu, cũng tửa-quán, cũng sinh-nhạ cũng hát tuồng thôi đủ chẳng thiếu chi.

(Còn nữa) Tuyết-phong Trần-Tư

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « Lậu và giang-mai » đã lâu hay mới, đi bậy hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn nhiều lại không hại về đường sinh dục, nên lấy liều thuốc của hiệu TỰ-ĐỨC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp-cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bằn thuốc bịnh tinh đã có tiếng không nghỉ nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tự ý cảo nơi gửi lại.

Ở Ha-nội có gửi hiệu Kim đức giang, 32, phố hàng Bồ và ở Nam hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ. 3022

Hiệu kim-hoàn

金 造
HOÀNG-QUANG-THIỆN
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-hiệu có bằng tối-nghiệp về nghề chạm chế lại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, xong đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại cần sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3023

忠孝義節

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I.— Song-phượng kỳ-duyên (sự-tích Chiêu-Quân công Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá 0$90
II.— Tái-sinh-duyên (sự-tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90
III.— Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn: Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90
Tiền cước gởi mỗi cuốn 0$20
Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-BỒ-MỤC, Trung-Bắc-Tân-Văn, Hanoi. 3049

MỚI RA! MỚI RA!

MŨ TRẮNG LIÈGE
hiệu « SƯ TỬ »
Kiểu mới
Thật đẹp
Rất bền
Thật nhẹ

CAO-SU SÓNG
để làm đế giầy (Semelle crêpe)

Có bán liège và dựa làm mũ

Bán buôn và bán lẻ
GIÁ RẤT RẺ HƠN MỌI NƠI
Chapellerie « HAI-CHINH », 74-76, Rue du Pont en Bois, Hanoi 3019

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:
MỘT TRIỆU
HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN
Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920
Lúc mua vé thì giá 20 quan, còn thì đóng làm 23 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Một tiền lẫn đầu, tiền được ngay nói vé, riêng mình có quyền sở-hữu, hễ vé trúng số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu khó đánh dấu một tí, tính hầu như không ngại đến, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được có quyền sở-hữu một cái vé rồi quý có sinh lợi-tức.
Vé Crédit National mỗi năm tính kỳ dự cuộc rút số là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.
Mỗi lần rút số có:

1 lô.....	MỘT TRIỆU
1 lô.....	500.000 quan
2 lô.....	200.000 quan
3 lô.....	100.000 quan
6 lô.....	50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan
Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm
Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gởi 20 quan cho ông chủ-nhiệm nhà:
BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576
Việc bán sẽ nắng theo như bản luật ngày 15 Mars 1906, các nhà mua sẽ được đủ điều chắc chắn 3048

RẤT CÓ DANH TIẾNG!
ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
Boulevard Tông-Đốc Phương, N° 25 — CHOLON
DẦU THƯỢNG-HẢI N° 38
Chà trị các chứng bịnh kể ra sau nầy:
1° — Bốn mùa cảm mạo nặng nhẹ mũi, nhức đầu, tay chơn bải hoải cảm nhằm khí độc trong uống ngoài thoa thấy đều dùng được.
2° — Trẹo trực đau bụng, ăn uống không tiêu, sinh bụng ợ chua, lòng nhu lửa đốt trong bụng quặn đau, trúng thử trúng hàn ngoài thoa trong uống cũng đều dùng được.
3° — Đàm lên chận nghẹn, bất tỉnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi phía trong mũi và thoa luôn nơi mảng tang thoa dưới cổ hai bên cuống họng phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.
4° — Hô hen khò khè đàm lên chận nghẹt hơi thở không được thông thì phải lấy dầu nầy mà thoa nơi cuống họng và trước ngực cho thường lại phải nhiều chừng 10 giọt dầu nầy vào một chút nước sôi mà uống thì sẽ thấy hiệu-nghiệm.
5° — Đờm-bế nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa hai bên mảng tang, trên ngực dưới bụng rồi cứng lâm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay hoặc người có thai mà dùng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.
6° — Con nít bị kinh phong mắn là ngày đêm là khác, hoặc hay ọe sữa trong rượt có phong, ngoài thoa trong uống hiệu-nghiệm như thần.
7° — Đi tàu đay sóng mà mửa hễ biết dùng dầu nầy thì ắt nhiên về sự.
8° — Hoặc bị đầu phong đau nhức hoặc bị phong thấp, tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hớp mà đau răng, phải dùng dầu nầy mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì hết liền.
Những là một u một nhọt, các thứ ghẻ chốc con nít bị thai độc mà sanh ghẻ ngứa cả mình hoặc bị muỗi cắn hoặc sâu xuống cứ dầu nầy mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.
Cách dùng: Người lớn mỗi lần 5 giọt đến mười giọt con nít từ 1 giọt đến 5 giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.
Giá mỗi ve là..... 0$25 | 12 ve là..... 2$50
Các thứ thuốc của bổn dược phòng có gởi bán khắp cả các tiệm thuốc bắc trong mấy tỉnh lớn. 3061

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine

3001 Giá 1$30 một hộp

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI

42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ sáu 9 Juillet

TRA KIỆN CÀNH CÂY

Tiếng thơm trời Việt nước Ngô,
Trang-nguyên 8 tuổi thế Ngô song tài,
Cúc-hoa tuy phận nữ-hài,
Hiếu tình gia-giữ chẳng sai tấm-lòng.
Buồn cười nhất là lúc sử kiện và chỗ đưa giấu.

Tối thứ bảy 10 Juillet

Thu cả tiền

TRẬN CƯỜI THỨ NĂM

Tích chèo cải-lương này là tả về tình con hư-đại, nghĩa bạn thấy-chung, thực đáng một vị linh-đơn, mà chữa cho nhiều người có tật, nào người sa giọt-lệ, nào kẻ vường trò-cười, đủ cả bi-hoạt ly-hoan, hỉ, nộ, ai, lạc.

Có bán vé từ 6 giờ chiều thứ-bảy.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giúp.

Mắc bệnh giúp, thường sốt lạnh, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh giúp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

$2 60 một ống của cachets

KDH

Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là ví lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan đành-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc:

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

đã bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học đường Paris, tốt-nghiệp

78, Rue Paul-Bert, Hanoi

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Phong tước. — Nhân nay có hai quan Thượng-thư hồi hưu là quan Hộ-bộ thượng-thư Phạm-văn-Thụ và quan Binh-bộ thượng-thư Trần-đình-Bách, viện sơ-một thương-đồng với quan Khâm-sứ điện-tín Hoàng-thượng ở Pháp-kinh, xin phong cho quán Phạm-văn-Thụ tước Tế-mỹ-nam, phong cho quanTrần-đình-Bách tước Phú-ninh-nam.

Nay đã được Hoàng-thượng chỉ chuẩn rồi.

Thăng trật trong hàng thuộc-viên. — Các hàng thuộc-viên có tên sau này đều được thăng trật:

I. Thăng chánh-tứ

MM. Võ-thiều-Trinh, viên-ngoại Bộ-binh; Kiều-hữu-Hỷ, tri-phủ Tuy-phước tỉnh Binh-định.

M. Tôn-thất-Oanh, Tạm-phái viện Cơ-mật.

II Thăng tòng tứ

M. Đào-như-Thuần, tri-phủ Hoàn-thuận, tỉnh Binh-thuận.

M. Đặng-văn-Hường, tri-huyện Phong-điền, tỉnh Thừa-thiên.

M. Hoàng-Tốn, tri-huyện Đại-lộc tỉnh Quảng-nam.

M. Phan-tử-Khâm, tri phủ Anh-sơn, tỉnh Nghệ an.

M. Nguyễn-huy-Nhu, thông-phán tỉnh Thanh-hóa.

M. Nguyễn-trọng-Tỉnh, chủ sự bộ Hình.

III Thăng chánh-ngũ

M. Lê-chí Hàm, tri-huyện Hương-trà, tỉnh Thừa-thiên.

M. Ng hữu-Tư, thông phán tỉnh Quảng-trị.

M. Tôn-thất Bàng, tri huyện An-định tỉnh Thanh-hóa.

M. Trịnh quang-Thể, Hành-tẩu Bộ-Lễ.

M. Phan Đồng, Hành-tẩu Bộ Hình.

M. Tạ-Hàm, tri-huyện Nga-sơn,tỉnh Thanh-hóa.

M. Ng-xuân-Tuệ, thông-phán tỉnh Hà-tĩnh.

Thể-Ngộ, hậu-bổ tỉnh Quảng-nam.

IV Thăng tòng-ngũ

M. Đặng-v-Oánh, tạm-phái ở viện Cơ-mật.

M. Phạm-Thâm, thương-tá Nam-đàn, tỉnh Nghệ-an.

M. Lê-trọng-Giác, Bang-tá ở tỉnh Thanh-hóa.

M. Hoàng-v-Hải,hậu-bổ ở tỉnh Nghệ-an.

M. Phan-v-Lang, tri huyện Nghĩa-đàn, tỉnh Nghệ-an.

M.Trần-mạnh-Đàn,tri huyện Tuyên-hóa tỉnh Quảng-bình.

M. Lê-đức-Hinh, hậu-bổ ở Hà-tĩnh.

M. Bửu-Bảo, hậu bổ ở Quảng-nam.

M. Nguyễn-hữu-Tụu, tri huyện Sơn-tĩnh, tỉnh Quảng-ngãi.

M. Nguyễn-văn-Ấn, tạm-phái tỉnh Quảng ngãi.

M. Lê-huy-Tiến,hậu-bổ tỉnh Quảng-nam.

M. Lê-đức-Trinh, tri huyện Hương-sơn, tỉnh Hà-tĩnh.

M. Hồ-sỹ-Thân, tri-huyện Bằng-xuyên tỉnh Phúc-yên.

M. Nguyễn-Phán, tạm phái Bộ-công.

M. Mai-v-Ngạn, tri huyện Cẩm-thủy, tỉnh Thanh-hóa.

M. Lê-văn-Chước, tri-huyện Can-lộc, tỉnh Hà-tĩnh.

M. Ưng-Vu, hậu-bổ tỉnh Thanh-hóa.

THANH-HÓA

Cái nạn xe lửa. — Sớm ngày 4 Juillet vừa rồi, người ta thấy ở chỗ km 169 × 700 vào khoảng ga Hàm-rồng và Nghĩa-trang, cách làng Nghĩa-sơn chừng 150 m, xác một người đàn ông, chừng 50 tuổi, mặc quần trắng, áo nâu, chạy xe lửa cắt ngang cổ, mình một nơi, còn đầu thì nát be-bét, lăn đi xa nơi mình chừng 10 m, máu me rây-rớm đầy đường. Xét trong mình không thấy giấy-má căn-cước gì cả.

Ông Cẩm Thanh-hóa được tin báo, lập tức đến nơi xét. Người ta đoán rằng, người bị nạn này có 15 vị đem ra nằm bóng mát ở đường sắt, rồi ngủ đi mất, nên bị chuyến xe lửa đêm 1er Juillet chọn phải chăng.

Hiện còn đương xét việc này.

TOURANE

Tiễn quan tổng-đốc. — Nhân dịp quan Nam-Nghĩa tổng-đốc Nghiêm-Tân, được thăng Hộ-bộ Thượng-thư, về kinh sung-chức; cả quan tỉnh thân và phố huyện có làm một cuộc tiễn-hành lại nhà công-quán Đà-Nẵng (Tourane) rất là trọng-thể. Tối thứ bảy 3 juillet thiết đại-tiệc trong công-quán, có mời cả các viên chức trong sự các sở đến dự tiệc rất đông; tiệc bàn vui vẻ, có nhà nữ-nhi xướng hát suốt đêm. Ông Hoàng-Yến tri-huyện Đại-lộc, có đặt một bài ca chúc mừng quan thượng trong buổi tiệc, theo điệu « Nam-bình » như sau này:

« Trên trời rạng năm mây, xuống chiếu riêng, đại-thần nhập tướng, trước quân vui chung, hoa chào ngõ hạnh hương nồng, hạnh hương nồng, vinh thay xương vận tạo phùng; quan-thành danh-trấn, chẳng qua-thành lắm lắm-lắm-trần, dấu để chân hằng. Ân cao khắp đấy, ngỡ hợp hang cùng; nay mai vì nghiệp, phong công, càng thêm tiếng, quốc dân tôn-sùng. Đàng rượu nồng, chúc mong, trước lộc ngày thêm rạng, trật càng long, việt-liệt tam-công, chỉ nguyện trông, xét soi tấc lòng ».

Qua nhiều hôm sau, chủ nhật, các viên chức lại thiết tiệc sâm-banh tại công-quán tiễn quan thượng và đãi các quan. Ông tham Lê-văn-Cung có đọc bài diễn văn khá dài.

Suốt hai ngày 3, 4 juillet tại công-quán tương đăng kết thể, trần thiết trang hoàng, nghe nói từ trong tỉnh ra đến Cẩm-lệ suốt hai bên đường đều có cắm cờ, lang, tiêng, linh tráng hầu chực rất là rộn rịp.

Người lại xem người. — Sáng hôm thứ bảy 3 juillet thấy người ta xúm xít trước cổng đường ra ga Cảng, chen-chúc nhau mà nhìn lên tấm một nhà hàng cơm kia, không hiểu là họ xem gì, hỏi ra mới biết vì có một người Việt-Nam qua Pháp nay trở về lại đem về theo một người vợ Pháp, ở trọ tại nhà ấy, thế họ thấy lạ mới rủ nhau đến xem đông như vậy.

Đến chuyến xe-lửa chiều vợ chồng người ấy ra ga đi Huế, người ta lại kéo nhau đi xem đông hơn nữa, đứng chật cả đường, sau lại vào cả trong ga, đến nỗi nhà ga phải đóng hết các cửa để giữ lấy trật-tự. Thế mà họ cũng cố tranh nhau đòm ngó, mãi khi xe chạy mới chịu trở về.

Thật là người lại xem người . . .

Cuộc thi thơ

Của Hoàng-Quyên xướng-xuất

MMMMXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Bát ngát hương xông miếu thượng sông.
Làn sóng nhấp-nhô bờ tuyết điểm,
Cung-tường mờ mịt dấu rêu phong,
Thi-thư nền-nếp còn ghi để,
Lễ-nhạc cương-thường phải kính chung
Cuộc thế xoay quanh nhờ vận hội,
Ra công tô điểm nước non Nùng.

Nguyễn-Hóa
37, phố Lò-xũ, Hanoi

MMMMXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu vũ đây là miếu Vọng-cung.
Trước ấn dai hồng lòe bến Nhị,
Quanh-thành hốt bạc ánh non Nùng.
Ngợi khen đức hóa vang miền Bắc,
Lừng lẫy ân triêm nức cõi đông,
Nhà Lý dựng nền ghi dấu để,
Đời đời học nghiệp được nên công.

Đỗ-viết-Bính
Làng Mộc-tông, Hà-nam

MMMMXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cơ-chỉ này ai có biết không?
Cửa Khổng sân Trình danh-giáo cũ,
Non Nùng nước Nhị khói hương chung
Văn-minh dấu đội nền tân-học,
Tinh-túy còn nơi dấu cổ-công.
Trải Lý Trần Lê dâu bể mấy,
Cung-tường còn vững với non sông.

MMMMXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Cơ-chỉ còn đây kính-ngưỡng chung.
Miếu Giám treo cao gương Khổng-giáo,
Lầu Khuê sáng tỏ dấu nho-phong.
Tán-trác hội mới văn đủ khác.
Cựu học lề xưa đạo chẳng cùng.
Trải Lý Trần Lê tang-hải mấy,
Mà nay hương khói vẫn tôn sùng.

Song-Phương, Dương-đình-Tiến
Sce d'Etude à Vinh

MMMMXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thánh miếu còn đây có phải không,
Cung các mở mang nền nếp Lý,
Lửa hương ngào-ngạt nức non Nùng.
Trải bao phong-vũ miền Âu Á,
Văn vững cương-dụ vẫn chữa mất,
Mới biết trời còn văn chữa mất,
Đạo truyền có nhẽ khắp Tây Đông.

MMMMXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Có miếu này từ Lý thánh-tông,
Cỗ Giám gây nên nền phú-mỹ,
Đông-kinh riêng để cảnh tôn sùng.
Nước trong mạch đạo truyền sông Nhị,
Bóng rợp dừng nho khắp núi Nùng,
Còn nước còn non còn thánh-giáo,
Hỏi ai ai có biết hay không?

Bùi-xuân-Thiệp
chez M. Song-Phương
N. 25, rue Yên-Hoàn, Vinh

(Còn nữa).

PHÀM,

Thứ chè tối thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả là cho nén gin giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định

Kính-cáo

VO25

Trung Bắc kỳ Lâm sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Bạc-cương)

Chính sở tại Hanoi, 93, Phố hàng Đồng

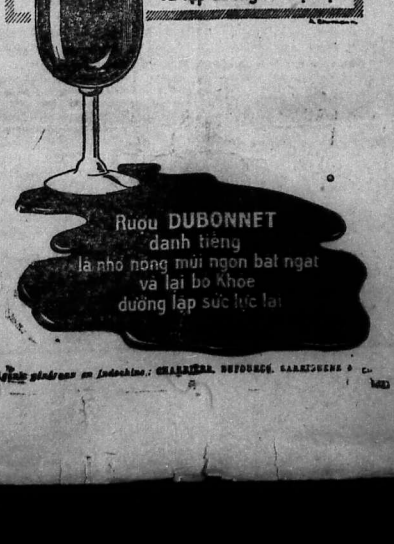
Điện thoại số 159

CỦ, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng có cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

GỖ, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có những tại Bảo-chế Viện-viện, Bắc-kỳ.



Agents généraux en Indochine : CHARTERON, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

Độc ấn PHOSPHATINE FALIÈRES danh tiếng lâu nay, bán gợi đựng trong hộp thiết hàng chỉ khít kính lắm.

Có mua nhưng cho được hộp PHOSPHATINE FALIÈRES đúng bổ tinh thần, lên phổ cơ nét mặt tươi, người lớn đau bệnh, ăng gio bổ ra hết nhược, công là kẻ có đau ốm một mạnh.

Có trữ bán cùng khắp — Tại chủ thí ở Paris, 26 6, đường La Tasherie. R. C. Paris. 11.406.

TÔ-HỒNG-ANH

HIỆU MAY QUẦN ÁO TÂY

Có đủ các hàng đũi, vải trắng, vải fil, alpaga, laine, gabardine may quần áo mùa hè, các thứ vải may chemise rất đẹp.

ĐƯỜNG FRANCIS GARNIER, SỐ 1 (TRÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)

Từ khi bản-hiệu khai trương đến giờ, được các quí-khách tin-dùng nhiều lắm. Cái thịnh-tình ấy bản-hiệu rất lấy làm cảm tạ các ngài và xin đoan rằng hàng càng đắt thì bản-hiệu lại càng cố gắng sao cho được vừa lòng các ngài.

3060

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 9 Juillet 1926

ÔNG THIỆN ÔNG ÁC

« Sự tích hai ông Hộ-Phápở chùa ».

Tối thứ bảy 10 Juillet 1926

LÀM PHÚC ĐƯỢC PHÚC

Tối chủ-nhật 11 Juillet 1926

LÀM PHÚC PHẢI TỘI

GƯƠNG SOI các kiểu: chữ-nhật, bau-dục, miếng-chành, lục-lăng, vân vân. . . vào tủ áo, bàn rửa mặt, gương treo.

KÍNH vào « PARE-BRISE ». Auto đủ các kiểu.

Xin viết thơ cho hiệu:

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, 7 Rue du Chanvre, Hanoi lấy giá.

3058

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghé-gu, số 16, Nam-định

Thuốc tiêu và dang mai bản-hiệu chữa khỏi và giải nọc không tốn tiền lại sinh đẻ như thường mỗi chai 1 p. 00 thuốc thụt 0 p. 50 rang lỗ răng thuốc bôi 1 p. 00 bịnh đang hay bịnh chi mọc thêm thì ra thời chữa cắt thuốc tối hảo-hạc mỗi bản 1 p. 00 nọc lâu hay đang mà lấy cang người đàn bà sinh ra kinh không đều hoặc sinh ra bạch đái mất đỏ thời dùng thuốc bổ huyết tiên nọc mỗi hộp 1 p. 00 thứ toán cao 1 p. 50 một chai.

Thuốc cai nha phiến ngài nào ăn nặng đã lâu nỗng cũng khỏi người vẫn khỏe và đi làm được không phải nghỉ hàng nhất 2 p. 00 hạng nhì 1 p. 00 chai con 0 p. 50 chữa đau mắt có lòng cộm ra lòng mi bản hiệu chữa cắt và khâu mắt đẹp không có sẹo chọng mắt giờ thời khỏi mỗi mắt 1 p. 00 thuốc ngoài, khỏi tử, người đâu có lấy phải giá người nghèo cũng quá không có tiền xin thuốc cũng cho chữa các chứng như sau này đều long mông tinh gi tinh lậu tinh hoạt tinh tinh lỏng tinh không được dương suy đàn-bà kinh thấy không đều huyết tụ huyết đen huyết hôi huyết loãng kinh thấy gia liền miễn không để hay có để không nuôi bạch đới, đau bụng đau hạ đau bụng đầu tức kinh phong thấp phù thũng cổ chướng tê hại chế con kinh giản thể huyết khắc huyết lị huyết tiện huyết ho lao ho hen đàm suyễn thổ thổ tả hàng huyết ngày ra huyết tinh sản hậu tiêu sản giáo đầu hoặc thiên đầu thống khí hư. giá mỗi hộp 1 p. 00 hay một chai nếu tá 5 p. 00 5 hộp thuốc đầu mất đánh mảng bang 15i nhất 1 p. 00 chai con 0 p. 50 các thứ thuốc chế con 0 p. 50, 0 p. 30 một chai.

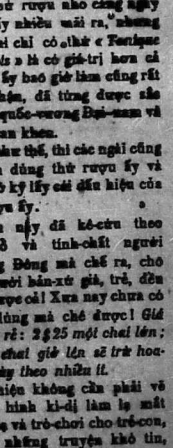
Các tỉnh ở xa viết thư về hỏi bệnh bản hiệu giới thuốc tới ngay cách lĩnh bảo giao ngân chỗ nào không gửi được contre remboursement xin cho mandat chước, để cho M. TRẦN ĐỨC-VỸ chi TAM TỈNH phố hàng Ghé số 16 tỉnh Nam-định.

3059



Theo kinh tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy chữ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có không ai có thể tin được!

Rượu bổ-dào:



Các thứ rượu nào càng ngày càng thấy nhiều mới ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Fortipac Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cho-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thầy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, cho nên vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem bộ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang trên có in hình vẽ.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30/3



Nhà Bà-chuông

TỨC LÀ HIỆU

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết sữa. Trị bệnh mất ngủ, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt giếng cơm, hay ra kim huyết sinh ra rão phải, làm cho hay ho nặt.

ẤN LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MẪU BỔ 1$40

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ưu lao-động quá mà sự-nhược, về những người nhọc-mệt trí-não, về thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày 3 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế và Bác-hộ đều có bán.

3003



Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : đau tỳ vị, bệnh gầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002



NHÀ BÀ-CHUÔNG

Đây là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Phosphate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$50

3001

INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi.

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người (Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ : SPÉCIALITÉS PEYRARD 46, Rue de Grenelle, PARIS và cùng các nhà thuốc có danh

Nhà Bán-đồ « TÂN-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

KHÔNG NGỦ ĐƯỢC

Thực là hại cho đường thể dục và đường đức tính;

Thực là hại cho sức khỏe;

Thực là ngăn ngủi ngày giờ.



Dức ngủ đã qua rồi, không còn kéo lại được nữa.

Thuốc **NEURINASE** *làm cho ngủ ngon.*

Thuốc này rất là cần dùng cho các xứ nóng.

Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.

3045

HOÀN-CẦU TIỆN DỤNG

Các ngài đóng giầy tây, giầy ta nên dùng « cao-su sống » caoutchouc crêpe đi rất nhẹ-nhàng và lại bền. Bản-hiệu mới nhận được bên Mỹ gửi sang có đủ mũi da để đóng giầy và các thứ da dùng để đóng yên-ngựa, hòm da, va-li, cặp sách cùng các vật-dụng bằng da.

Bản-hiệu lại mới có các kiểu giầy mới, đem ta thành ca-ta-lo để kính-tặng.

Bản-hiệu chuyên chế các nghề này đã lâu năm, các ngài chiếu-cố đến đã biết, vậy bản-hiệu lại càng gắng sức cho công-nghệ thêm tinh-xảo, cho khỏi phụ lòng chiếu-cố của các ngài. Thật vậy, bản-hiệu không dám dùng lời quảng-cáo quá-đáng viển-vông mà không vừa ý các ngài.

GIANG-THINH

1,850

№ 1, rue Jules-Ferry, № 49, rue de Hà-Trang, HANOI.

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . 0$30

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3002

SỮA BÒ HIỆU BERNA



là thứ đồ ăn nhứt bổ cho người lớn và trẻ-con.

Sữa nguyên-chất làm tại xứ Thụy-sĩ

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.

3007

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

TẠI GIAN HÀNG BÁN CÁC VỊ ĂN THỨC UỐNG

Hộp ốc 24 con	*Một hộp :*	20 fr. 50
Kem hạt rẻ FAUGIER	*Một hộp :*	5 fr. 80
Chouc-oule nguyên hình	*Một nửa hộp :*	3 fr. 00
Chocolat MENIER, thành bánh	*Một kilo :*	16 fr. 00
Artichauts AMIEUX	*Một phần ch a từ hộp :*	2 fr. 00
Lá hareng ngâm rượu nana trắng Amieux	*Một hộp :*	8 fr. 40
Quả Ô-li-ve xanh hay đen	*Một k lo :*	12 fr. 00
Phosco có đường	*Một hộp :*	11 fr 20
Phoscao không có đường	*Một hộp :*	13 fr. 20
Bánh ZOZON VERDURAZ	*2 0 gr. :*	2 fr 90
Peti Beurre BISCUTERIE AI SACIENNE	*Một hộp :*	11 fr. 00
Purée de tomate AMIEUX	*1/8 hộp :*	1 fr. 20
Rillettes de campagne	*Một hộp 110 gr :*	5 fr. 50
Đường St Louis	*Một kilo :*	0 fr. 50

Sữa đặc ngọt Berna. Thượng hạng một hộp. 0$30

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn tre con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai :* **0,50**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

Độc-quyền đại-biểu : DIETHELM & Cie

46, Avenue Clémenceau, Haïphong





Thuốc chữa bệnh nổi rất rõ rệt rất thần-hiệu. Chỉ nửng một lọ cũng đủ khỏi bịnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3010

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

3002



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 6 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TỰ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**

TỰ BẢN NỘP ĐỦ : » **68.400.000**

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGẠCH NGÀY 30 JUIN 1294 : » **84.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trí-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chế nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

Tại Đông-Pháp : Nam-kỳ : SAIGON. Trung-kỳ : TOURANE. Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI. Cao-miên : PNOM-PENH, BATTAMBANG. Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.

Tại Vân-Nam : MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.

Tại Thiêm-la : BANGKOK.

Tại Anh thuộc-địa : SINGAPORE.

Tại Trung-Hoa : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNG-CẢNG, HANKÉOU.

Tại Phi-châu : DJIBOUTI.

Tại Tân-thế-giới : NOUMÉA.

Tại Tahiti quần-đảo : PAPEETE.

Etablissements français de l'Inde : PONDICHÉRY.

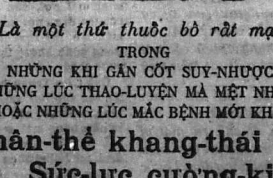
Hiệu viết tắt để gởi điện-tín : INDOCHINE.

THUỐC

MUSCULOSINE BYLA

VITAMINÉE

LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI



Là một thứ thuốc bổ rất mạnh

TRONG

NHỮNG KHI GẦN CỐT SUY-NHƯỢC,

NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,

HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI

Thân-thể khang-thái

Sức-lực cường-kiện

ETABLISSEMENTS BYLA 89 AVENUE DE L'OBSERVATOIRE PARIS 14e